

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN THANH TUẤN

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TỪ THỰC TIỄN QUẬN 9
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2016

NGUYỄN THANH TUẤN

LUẬT HIẾN PHÁP VÀ LUẬT HÀNH CHÍNH

KHÓA V.2 - 2014

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN THANH TUẤN

**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TỪ THỰC TIỄN QUẬN 9
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Chuyên ngành: Luật Hiến pháp và Luật Hành chính.

Mã số: 60.38.01.02

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC
PGS.TS VŨ CÔNG GIAO

HÀ NỘI - 2016

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
Chương 1: CÁC VẤN ĐỀ LÝ LUẬN, PHÁP LÝ VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY	8
1.1. Các khái niệm quan trọng	8
1.2. Đặc điểm, vai trò của quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá	12
1.3. Nội dung, chủ thể, đối tượng và phương pháp quản lý nhà nước với hoạt động văn hoá.....	13
1.4. Khung pháp luật hiện hành về quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của Ủy ban nhân dân cấp huyện ở nước ta	17
Chương 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 9, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	20
2.1. Bối cảnh Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh có ảnh hưởng đến quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của Ủy ban nhân dân Quận.....	20
2.2. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của Ủy ban nhân dân Quận 9 Thành phố Hồ Chí Minh	22
2.3. Kết quả và những bất cập, hạn chế trong quản lý nhà nước đối với những hoạt động văn hóa nổi bật của Ủy ban nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh trong những năm 2014 - 2015.....	32
2.4. Đánh giá chung và những bài học kinh nghiệm rút ra từ quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa của Ủy ban nhân dân Quận 9 thành phố Hồ Chí Minh..	49
Chương 3: QUAN ĐIỂM, GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TỪ THỰC TIỄN QUẬN 9 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	63
3.1. Một số quan điểm về nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa của Ủy ban nhân dân cấp quận từ thực tiễn Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh	63
3.2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa của Ủy ban nhân dân cấp huyện từ thực tiễn Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh	68
KẾT LUẬN	75
TÀI LIỆU THAM KHẢO	77

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

- ADQPPL	: Áp dụng qui phạm pháp luật.
- BCHTW	: Ban Chấp hành Trung Ương.
- BTTTT	: Bộ Thông tin và truyền thông
- BNV	: Bộ Nội Vụ
- CNXH	: Chủ nghĩa xã hội.
- CCB	: Cựu Chiến Binh
- CLB	: Câu lạc bộ
- CHXHCNViệt Nam	: Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- DSVH	: Di sản Văn hóa
- LHPN	: Liên hiệp Phụ Nữ
- LĐLĐ	: Liên Đoàn lao động
- KH	: Kế hoạch
- KH-UBND	: Kế hoạch - Ủy ban Nhân dân
- LĐ-TB	: Lao động Thương binh
- MTTQ	: Mặt Trận Tổ Quốc
- NQ-TW	: Nghị quyết – Trung Ương
- TP.HCM	: Thành phố Hồ Chí Minh
- TT-LT	: Thông tư Liên tịch
- TD-TT	: Thể Dục – Thể Thao
- PCCC	: Phòng cháy chữa cháy
- QLNN	: Quản lý nhà nước.
- QLHCNN	: Quản lý hành chính nhà nước.
- UBND	: Ủy ban nhân dân.
- VH & TT	: Văn hóa và Thông tin
- VH-TT-DL	: Văn hóa – Thể thao – Du lịch
- VBQPPL	: Văn bản qui phạm pháp luật.

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Văn hóa có vai trò đặc biệt quan trọng trong đời sống xã hội. Văn hoá thể hiện năng lực sáng tạo, trí tuệ, tài năng, đạo đức của con người, là trụ cột phát triển bền vững của mỗi quốc gia, dân tộc và toàn nhân loại. Lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam cho thấy nhờ có nền tảng, truyền thống văn hóa lâu đời nên nhân dân ta đã phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc để đánh bại kẻ thù, giữ vững nền độc lập hay để chiến thắng “thiên tai, địch họa”. . . Ngày nay, trong bối cảnh đất nước đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” thì văn hóa càng đóng vai trò to lớn hơn, quan trọng hơn.

Để bảo đảm sự tồn tại và phát triển tốt đẹp, bền vững của văn hóa thì Nhà nước cần có sự quản lý và quản lý tốt hơn. Trên phương diện vĩ mô, hoạt động quản lý văn hóa sẽ góp phần định hướng, điều chỉnh sự phát triển của đất nước, từ đó tác động đến sự tồn vong và thịnh suy của dân tộc. Ở góc độ vi mô, hoạt động quản lý văn hóa giúp duy trì, thúc đẩy những phong tục, tập quán, lối sống tốt đẹp phát triển và hạn chế, loại trừ những hủ tục, tập quán và định kiến xã hội lạc hậu nhằm tạo nên môi trường sống văn minh, lành mạnh, là tiền đề cho sự phát triển về kinh tế, xã hội và chính trị Quốc gia. Những năm qua, quán triệt tinh thần: *“Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội”* [15, tr.4] của Đảng Cộng sản Việt Nam, hoạt động quản lý văn hóa ở Việt Nam đã có những kết quả tốt đẹp. Thể chế văn hóa ngày càng được kiện toàn theo hướng thiết thực, hiệu quả. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý văn hoá đã được xây dựng

tương đối đồng bộ, tạo điều kiện để các hoạt động văn hoá diễn ra ngày càng thuận lợi.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá ở nước ta vẫn còn không ít những bất cập. Môi trường văn hóa có xu hướng ngày càng bị ô nhiễm, lai căng. . .Việc xây dựng thể chế văn hóa, các văn bản pháp luật, các chính sách đối với lĩnh vực văn hóa còn chậm, thiếu đồng bộ, gây ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhà nước trên lĩnh vực này. Và điều đó cần được nghiên cứu kỹ, phân tích sâu để tìm ra giải pháp khắc phục.

Là một trong 24 quận huyện của Thành phố Hồ chí Minh, Quận 9 là một trong những quận mới được thành lập vào ngày 01/4/1997 trên cơ sở tách ra từ huyện Thủ Đức trước đây. Tọa lạc tại cửa ngõ đông bắc của thành phố mang tên Bác, Quận 9 có vị trí địa lý thuận lợi, giáp ranh với tỉnh Đồng Nai, Bình Dương nên Quận 9 có nhiều điểm đặc thù của một quận ngoài thành đang trên đà phát triển, có sự khác biệt lớn so với nội ô trung tâm thành phố, dẫn theo môi trường văn hóa cũng rất khác, đa dạng và không ít phức tạp. Do đó, hoạt động quản lý nhà nước về văn hoá ở Quận 9 trong những năm gần đây luôn có những thách thức, khó khăn đan xen với những điều kiện thuận lợi và cơ hội phát triển buộc các ngành chuyên môn của quận không ngừng nỗ lực thực hiện đồng bộ công tác quản lý văn hóa, cho nên việc nghiên cứu về quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa trên địa bàn Quận 9 không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả công tác này trên địa bàn quận, mà còn gợi mở nhiều bài học kinh nghiệm cho các quận, huyện khác của Thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương khác trên cả nước.

Từ bối cảnh trên và với mong muốn được vận dụng kiến thức pháp luật của mình góp phần phục vụ công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa ở nơi được sinh ra, học tập và công tác, học viên đã quyết định chọn đề

tài “ *Quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa của Ủy ban nhân dân quận, từ thực tiễn Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh* ” để thực hiện luận văn thạc sĩ luật học của mình.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Văn hoá và quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá là những vấn đề đã được nhiều tác giả nghiên cứu ở Việt Nam. Trong phạm vi tìm hiểu của tác giả, có một số công trình nghiên cứu tiêu biểu sau đây:

Nhóm thứ nhất: Các luận văn, luận án, đề tài khoa học:

- Hoàng Sơn Cường, (2010), *Lược sử quản lý văn hóa ở Việt Nam*, Nxb VHTT, Hà Nội.

- Phan Hoàng Giang và Bùi Hoài Sơn, (2014), *Quản lý văn hóa trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

- Đỗ Huy, (2000), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển nền văn hoá mới Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

- Phùng Quang Luyến, (2010), *Đổi mới quản lý nhà nước về văn hoá trong điều kiện hiện nay*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

- Trần Quốc Vượng, (2003), *Văn hoá Việt Nam – Tìm tòi và suy ngẫm*, Nxb Văn học, Hà Nội.

Nhóm thứ hai: Giáo trình, công trình, bài viết khoa học.

- Đảng bộ Quận 9 thành phố Hồ Chí Minh, (2013), *Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về “xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”*.

- Đảng cộng sản Việt Nam, (1998), *Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

- Đào Duy Tùng, (2011), *Hồ Chí Minh toàn tập* (số 3), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

- Nguyễn Cửu Việt, (2008), *Giáo trình Luật Hành chính, Trường Đại học Luật Hà Nội*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

Các công trình nêu trên đã cung cấp một lượng kiến thức, thông tin lớn về quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá ở nước ta. Đây là những nguồn tài liệu tham khảo quý báu cho tác giả khi thực hiện luận văn này.

Mặc dù vậy, hiện còn thiếu những công trình nghiên cứu về quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá ở cấp cơ sở. Đặc biệt, vẫn chưa có công trình nghiên cứu nào trực tiếp đề cập đến quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của UBND Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, có thể khẳng định đề tài luận văn này có tính cấp thiết và có ý nghĩa cả về lý luận lẫn thực tiễn.

3. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài.

3.1. Mục đích nghiên cứu:

Mục đích nghiên cứu của luận văn là thông qua khảo sát thực trạng hoạt động quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của UBND Quận 9 Thành phố Hồ Chí Minh để đề xuất những kiến nghị, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên lĩnh vực này của UBND cấp huyện, quận ở nước ta trong thời gian tới.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu:

Để đạt được mục đích nghiên cứu trên, luận văn tập trung giải quyết những nhiệm vụ nghiên cứu sau đây:

- Xác định và phân tích những vấn đề lý luận về quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của UBND cấp huyện, quận ở nước ta hiện nay.
- Phân tích làm rõ khuôn khổ pháp lý về quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của UBND cấp huyện, quận ở nước ta hiện nay.
- Phân tích thực trạng quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của UBND Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh; xác định những kết quả và chỉ ra

những tồn tại, hạn chế cùng nguyên nhân của những kết quả, tồn tại, hạn chế ấy trong hoạt động này.

- Đề xuất những quan điểm, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của UBND cấp huyện, quận ở nước ta từ thực tiễn Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:

4.1. Đối tượng nghiên cứu:

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là cơ sở lý luận, pháp lý và thực trạng quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của UBND Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh.

4.2. Phạm vi nghiên cứu:

Về nội dung, đề tài chỉ tập trung nghiên cứu các vấn đề lý luận, pháp lý về quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của UBND cấp huyện, quận, không mở rộng đến các cấp chính quyền khác.

Về không gian, đề tài chỉ tập trung nghiên cứu thực trạng quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của UBND Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh, không mở rộng đến các địa phương khác.

Về thời gian, đề tài chỉ giới hạn phân tích thực trạng quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của UBND Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian từ năm 2014 - 2015.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu:

Luận văn vận dụng các phương pháp luận duy vật biện chứng, duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác – Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm của Liên Hiệp Quốc; quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về văn hoá và quản lý nhà nước về văn hoá.

Luận văn kết hợp sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau đây để giải quyết các nhiệm vụ nghiên cứu đặt ra:

- Các phương pháp tổng hợp, phân tích các công trình nghiên cứu hiện có và các tài liệu khác để làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của UBND cấp huyện, quận ở nước ta hiện nay (*Chương 1*).

- Các phương pháp tổng hợp, thống kê, phân tích, so sánh các tài liệu, báo cáo chuyên môn của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở địa phương và phương pháp quan sát thực tế để đánh giá thực trạng quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của UBND Quận 9 TP.HCM từ năm 2014 đến nay. (*Chương 2*).

- Các phương pháp tổng hợp, phân tích, so sánh để đề xuất các quan điểm, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của UBND cấp huyện, quận ở nước ta trong thời gian tới từ thực tiễn Quận 9 Thành Phố Hồ Chí Minh (*Chương 3*).

6. Tính mới và đóng góp của luận văn

Luận văn là công trình nghiên cứu đầu tiên khảo sát một cách toàn diện, chuyên sâu về quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của UBND Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Luận văn cũng là một trong số ít công trình nghiên cứu về vấn đề này được thực hiện ở cấp cơ sở ở nước ta từ trước đến nay.

Vì vậy, luận văn cung cấp những kiến thức, thông tin, luận điểm và đề xuất mới có giá trị tham khảo với các cơ quan nhà nước ở Quận 9 TP.HCM và ở các địa phương khác trong việc hoàn thiện cơ chế để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của UBND cấp huyện, quận trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, luận văn có thể được sử dụng là nguồn tài liệu tham khảo cho việc giảng dạy, nghiên cứu các chuyên ngành luật hiến pháp, hành chính ở Học viện KHXH và các cơ sở đào tạo khác của nước ta.

7. Kết cấu của luận văn:

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận và Danh mục tài liệu tham khảo, cấu trúc luận văn bao gồm 3 chương như sau:

- *Chương 1: Các vấn đề lý luận, pháp lý về quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa của ủy ban nhân dân cấp huyện ở nước ta hiện nay.*

- *Chương 2: Thực trạng quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa của Ủy ban nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.*

- *Chương 3: Quan điểm, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa của Ủy ban nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.*

Chương 1
CÁC VẤN ĐỀ LÝ LUẬN, PHÁP LÝ
VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

1.1. Các khái niệm quan trọng:

1.1.1. Khái niệm văn hóa:

Thuật ngữ văn hóa xuất hiện từ lâu đời trong ngôn ngữ nhân loại nhưng cho đến nay vẫn là một trong những khái niệm phức tạp và khó xác định. Song, ở góc độ khái quát, có thể hiểu văn hóa như sau: “Văn hóa là hoạt động tinh thần nhằm phát huy những năng lực bẩm sinh và bản chất của con người để sáng tạo ra các giá trị vật chất và tinh thần dựa trên các chuẩn mực: chân, thiện, mỹ nhằm duy trì sự tồn tại và phát triển của cá nhân và cộng đồng xã hội”. [24, tr.15]

Văn hóa cũng là hoạt động nhằm tạo ra những giá trị những chuẩn mực xã hội, là môi trường thứ hai, cái nuôi dưỡng sự hình thành nhân cách con người. Hoạt động văn hóa thực chất là hoạt động khách thể hóa hoạt động năng lực con người, biến năng lực con người thành hiện thực.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng viết: “Vi lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa.”[28, tr.431].

Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi sự sinh tồn.

Theo định nghĩa của Tổng thư ký UNESCO thì văn hóa là tổng thể sống động các hoạt động sáng tạo của các cá nhân và các cộng đồng trong quá khứ

và trong hiện tại. Qua các thế kỷ, hoạt động sáng tạo ấy đã hình thành nên hệ thống các giá trị, các truyền thống và thị hiếu - những yếu tố xác định đặc tính riêng của mỗi dân tộc.[41, tr.29]

Tóm lại, văn hóa là toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do con người và loài người sáng tạo ra nhờ lao động và hoạt động thực tiễn trong quá trình lịch sử của mình. Văn hóa biểu hiện trình độ phát triển mà xã hội đạt được trong từng giai đoạn lịch sử nhất định. Khái niệm văn hóa chứa đựng bản chất nhân văn, nhân bản. Cơ sở của mọi hoạt động văn hóa là khát vọng hướng tới cái chân, thiện và mỹ - ba trụ cột vĩnh hằng cho sự phát triển của nhân loại.

1.1.2. Khái niệm quản lý, quản lý nhà nước, quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá.

1.1.2.1. Khái niệm quản lý.

Quản lý là điều khiển, chỉ đạo một hệ thống hay một quá trình theo những quy luật, quy tắc nhằm làm cho hệ thống hay quá trình đó vận hành theo ý muốn của người quản lý để đạt được những mục đích đã định trước.

Dưới góc độ khoa học, khái niệm “quản lý” có nhiều cách tiếp cận khác nhau. Với ý nghĩa thông thường, quản lý có thể hiểu là hoạt động tác động một cách có tổ chức và định hướng của chủ thể quản lý tới những đối tượng quản lý để điều chỉnh chúng vận động và phát triển theo những mục tiêu nhất định đã đề ra.

Quản lý muốn được thực hiện hiệu quả phải dựa trên cơ sở tổ chức và quyền uy. Quản lý xuất hiện ở bất cứ nơi nào có hoạt động chung của con người. Với cách tiếp cận đó, quản lý bao gồm các yếu tố sau:

- Chủ thể quản lý: là con người hay tổ chức của con người – những tác nhân tạo ra các tác động quản lý. Chủ thể quản lý tác động lên đối tượng quản lý bằng các công cụ, hình thức và phương pháp thích hợp, dựa trên cơ sở

những nguyên tắc nhất định. Những cá nhân, tổ chức quản lý phải là những đại diện có quyền uy, có quyền hạn và trách nhiệm liên kết, phối hợp những hoạt động riêng lẻ nhằm hướng tới mục tiêu chung là đạt được kết quả nhất định trong quản lý.

- Đối tượng quản lý (khách thể quản lý): Là những cá nhân, tổ chức tiếp nhận sự tác động của chủ thể quản lý.

- Mục tiêu và nhiệm vụ của quản lý: là sự điều khiển, chỉ đạo hoạt động chung của con người. Đây là căn cứ để chủ thể quản lý thực hiện các tác động quản lý cũng như lựa chọn các hình thức, phương pháp quản lý thích hợp.

1.1.2.2. Khái niệm quản lý nhà nước.

Quản lý nhà nước xuất hiện cùng với sự ra đời của Nhà nước. Quản lý nhà nước về bản chất là quản lý toàn bộ xã hội, mặc dù nội hàm của quản lý nhà nước thay đổi ít nhiều khác nhau phụ thuộc vào chế độ chính trị, đặc điểm văn hóa, trình độ phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia qua các giai đoạn lịch sử.

Quản lý nhà nước bao gồm 3 chức năng[42]:

- Thứ nhất, chức năng lập pháp do các cơ quan lập pháp thực hiện.
- Thứ hai, chức năng hành pháp (hay chấp hành và điều hành) do hệ thống hành chính nhà nước đảm nhiệm.
- Thứ ba, chức năng tư pháp do các cơ quan tư pháp thực hiện.

Trong các quốc gia đều có nhiều chủ thể tham gia quản lý xã hội như: các đảng chính trị, Nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế... So với quản lý của các tổ chức khác, thì quản lý nhà nước có những điểm khác biệt như sau :

Trước hết, chủ thể quản lý nhà nước là các cơ quan, cá nhân trong bộ máy nhà nước được trao quyền, bao gồm: Cơ quan lập pháp, cơ quan hành pháp, cơ quan tư pháp.

Thứ hai, đối tượng của quản lý nhà nước là tất cả các cá nhân, tổ chức sinh sống và hoạt động trong phạm vi lãnh thổ quốc gia, công dân làm việc bên ngoài lãnh thổ quốc gia.

Thứ ba, quản lý nhà nước là quản lý toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội: Chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, ngoại giao.

Thứ tư, quản lý nhà nước mang tính quyền lực nhà nước, sử dụng công cụ pháp luật nhà nước, chính sách để quản lý xã hội.

Thứ năm, mục tiêu của quản lý nhà nước là phục vụ nhân dân, duy trì sự ổn định và phát triển của toàn xã hội.

Từ những đặc điểm trên, có thể hiểu *quản lý nhà nước là một dạng quản lý xã hội đặc biệt, mang tính quyền lực nhà nước và sử dụng pháp luật và chính sách để điều chỉnh hành vi của cá nhân, tổ chức trên tất cả các mặt của đời sống xã hội, do các công chức và cơ quan trong bộ máy nhà nước thực hiện, nhằm phục vụ nhân dân, duy trì sự ổn định và phát triển của xã hội.*

1.1.2.3. Khái niệm quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa.

Quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa là sự tác động của Nhà nước đến đời sống văn hóa thông qua việc tổ chức điều khiển mọi hoạt động văn hóa nhằm điều chỉnh, hoàn thiện và phát triển nó trong quá trình xây dựng CNXH.

Quản lý nhà nước về văn hóa là sự quản lý của nhà nước đối với toàn bộ hoạt động văn hóa của quốc gia bằng quyền lực của nhà nước, thông qua hiến pháp, pháp luật và các cơ chế chính sách nhằm đảm bảo sự phát triển của nền văn hóa. Quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá bao trùm toàn bộ hoạt động văn hóa và thông tin, toàn bộ nền văn hóa quốc gia (văn hóa vật thể, văn hóa phi vật thể và những hoạt động của con người liên quan đến văn hóa).

Từ góc độ khác, có thể hiểu quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá là hoạt động của bộ máy nhà nước trong lĩnh vực hành pháp nhằm giữ gìn, xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam. Nói cách khác, quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá là quản lý các hoạt động văn hoá bằng chính sách và pháp luật.

Quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá đảm bảo sự phát triển của văn hóa thông tin theo đúng định hướng của Đảng và Nhà nước, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của nhân dân.

1.2. Đặc điểm, vai trò của quản lý Nhà nước đối với hoạt động văn hoá:

1.2.1. Đặc điểm của quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá.

Quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá có những đặc điểm sau:

- Luôn đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng.
- Nhằm bảo đảm dân chủ cho hoạt động sáng tạo, phát triển văn hóa.
- Nhằm bảo tồn và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc và bảo đảm tính đa dạng của văn hóa.
- Nhằm kế thừa, phát huy giá trị văn hóa dân tộc đi đôi với mở rộng giao lưu, tiếp thu tinh hoa văn hóa nước ngoài làm giàu đẹp thêm nền văn hóa Việt Nam, ngăn chặn chống sự xâm nhập của văn hóa độc hại.
- Nhằm xã hội hóa các hoạt động văn hóa, chống xu hướng thương mại hóa hoạt động văn hóa.

1.2.2. Vai trò của quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá.

Quản lý nhà nước về văn hóa có vai trò sau:

- Bảo tồn, phát triển những công trình văn hóa và những cơ sở phục vụ nhu cầu văn hóa của nhân dân.
- Khuyến khích những hình thức tự quản văn hóa của nhân dân.
- Bảo vệ văn hóa của các dân tộc thiểu số.

- Bảo đảm kết hợp chặt chẽ, thống nhất giữa hiệu quả kinh tế và hiệu quả chính trị - xã hội trong các hoạt động văn hóa.

1.3. Nội dung, chủ thể, đối tượng và phương pháp quản lý nhà nước với hoạt động văn hoá.

1.3.1. Nội dung quản lý nhà nước với hoạt động văn hoá.

Ở tầm khái quát, *quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá bao gồm những nội dung sau đây:*

- Xây dựng và thực thi hệ thống pháp luật nhằm quản lý thống nhất các hoạt động văn hóa.

- Xây dựng các thiết chế quản lý nhà nước về văn hóa. Hiện tại, nòng cốt của thiết chế này là Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch - cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hóa trên cả nước.

- Ban hành và thực thi hệ thống các chính sách về văn hóa. Hiện tại, hoạt động này bao gồm:

+ Chính sách kinh tế trong hoạt động văn hóa: gắn kinh tế với hoạt động văn hóa, khai thác các tiềm năng kinh tế trong hoạt động văn hóa, hỗ trợ tài chính cho hoạt động văn hóa.

+ Chính sách xã hội hóa hoạt động văn hóa.

+ Chính sách bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa.

+ Chính sách khuyến khích sáng tạo văn hóa: đầu tư, tôn vinh, khen thưởng các tác giả, tác phẩm có giá trị cao.

+ Chính sách ưu đãi, tham gia hưởng thụ văn hóa cho các đối tượng đặc biệt (người tàn tật, nghèo, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo...).

+ Chính sách hợp tác quốc tế hoạt động văn hóa.

- Đầu tư tài chính cho văn hóa. Hiện tại, hoạt động này bao gồm:

+ Hoạt động nghệ thuật (sáng tạo, nghiên cứu, sản xuất, phổ biến).

+ Hoạt động nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn và sử dụng tài sản văn hóa.

+ Hoạt động về sách (thư viện, xuất bản).

+ Hoạt động vui chơi giải trí, câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa dân gian, văn nghệ quần chúng.

Từ góc độ cụ thể, *quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá bao gồm các lĩnh vực sau:*

- Quản lý nhà nước về xây dựng con người Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Quản lý nhà nước về xây dựng môi trường văn hóa, làng văn hóa, gia đình văn hóa.

- Quản lý nhà nước về phát triển văn học nghệ thuật.

- Bảo tồn các di sản văn hóa.

- Quản lý nhà nước về văn hóa các dân tộc thiểu số, thực hiện chính sách văn hóa đối với tôn giáo.

- Hợp tác quốc tế về văn hoá.

1.3.2. Chủ thể và đối tượng quản lý nhà nước với hoạt động văn hoá

1.3.2.1. Chủ thể:

Chủ thể quản lý là các cơ quan nhà nước về quản lý văn hoá, trong đó đứng đầu hiện nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Ở góc độ cụ thể và rộng hơn, chủ thể của hoạt động văn hoá là những con người tham gia vào các hoạt động quản lý, sáng tạo, phổ biến và hưởng thụ văn hoá, trong đó chủ thể quản lý văn hoá là cán bộ văn hoá thông tin các cấp, những người hoạt động sáng tạo văn hoá bao gồm các nhà văn, nhà thơ, họa sĩ, nhạc sĩ, nghệ sĩ. . . Bên cạnh đó, còn có những người phổ biến sản phẩm văn hoá như các nhà xuất bản, nghệ sĩ biểu diễn, hướng dẫn viên du lịch. . . Những người hưởng thụ văn hoá (các cá nhân con người) theo nghĩa rộng cũng có thể coi là một dạng chủ thể trong các quan hệ xã hội, pháp lý về văn hoá.

1.3.2.2. Đối tượng quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa:

Đối tượng quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa gồm:

- *Quản lý văn hoá vật thể*: quản lý các loại hình di tích, danh lam thắng cảnh, hiện vật bảo tồn bảo tàng (cổ vật, công cụ lao động, nhạc cụ, trang phục, tác phẩm nghệ thuật vật thể v.v...).

- *Quản lý văn hoá phi vật thể*: di sản văn hoá dân gian, các tác phẩm văn hoá nghệ thuật phi vật thể. . .

Từ góc độ khác, đối tượng quản lý các hoạt động văn hoá bao gồm:

- Những hoạt động sáng tạo văn hoá.
- Những hoạt động văn hoá tâm linh: hoạt động tôn giáo, các lễ hội.
- Những hoạt động bảo quản sản phẩm văn hoá, phổ biến, truyền đạt, nhân bản.
- Những hoạt động xuất khẩu và nhập khẩu văn hoá, những hoạt động giao lưu văn hoá.

1.3.3. Phương pháp quản lý nhà nước với hoạt động văn hoá

Phương pháp là cách thức tiến hành một việc gì đó để có hiệu quả cao. Theo cách tiếp cận đó, phương pháp quản lý hành chính nhà nước là cách thức thực hiện những chức năng, nhiệm vụ của bộ máy hành chính nhà nước, cách thức tác động của chủ thể quản lý hành chính lên các đối tượng quản lý nhằm đạt được những hành vi xử sự cần thiết [44, tr.75].

Giống như trong nhiều lĩnh vực khác, quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá được thực hiện qua các phương pháp như: ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về văn hoá và các hoạt động khác mang tính pháp lý để điều chỉnh các hoạt động văn hoá trong xã hội. Các phương pháp này được pháp luật quy định chặt chẽ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục áp dụng. Ví dụ, trong việc thực hiện cưỡng chế những vi phạm pháp luật về văn hoá, không phải bất kỳ cơ quan QLHCNN nào cũng

có quyền áp dụng phương pháp cưỡng chế với một cơ sở văn hoá mà chỉ những cơ quan và người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật mới được áp dụng phương pháp này. Thêm vào đó, mức độ áp dụng phương pháp cưỡng chế của các chủ thể đó cũng khác nhau tùy theo vị trí pháp lý của nó trong hệ thống cơ quan quản lý nhà nước.

Ở góc độ cụ thể hơn, các phương pháp quản lý nhà nước có thể sử dụng trong hoạt động văn hoá bao gồm phương pháp thuyết phục, phương pháp cưỡng chế, phương pháp hành chính và phương pháp kinh tế, trong đó:

- Thuyết phục là làm cho đối tượng quản lý về văn hoá hiểu rõ sự cần thiết và tự giác thực hiện những hành vi nhất định hoặc tránh thực hiện những hành vi nhất định.

- Cưỡng chế là việc cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền sử dụng quyền lực bắt buộc những cá nhân, tổ chức nhất định trong những trường hợp pháp luật quy định phải thực hiện hay không thực hiện những hành vi văn hoá nào đó, hoặc phải phục tùng những hạn chế về mặt hành vi hay tổ chức hoạt động văn hoá theo pháp luật.

- Hành chính là phương thức tác động tới cá nhân, tổ chức thuộc đối tượng quản lý về văn hoá bằng cách quy định trực tiếp, nghĩa vụ của họ phải thi hành hay phục tùng.

- Kinh tế là phương pháp tác động gián tiếp đến hành vi của các đối tượng quản lý về văn hoá thông qua việc sử dụng những đòn bẩy lợi ích vật chất tác động đến hoạt động văn hoá của chủ thể đó.

Những yêu cầu chung về phương pháp quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá đó là:

- Phải có khả năng quản lý với lĩnh vực, hoạt động văn hoá được xác định.

- Phải đa dạng, thích hợp để tác động lên những đối tượng khác nhau.

- Phải có tính hiện thực, có khả năng đem lại hiệu quả cao.
- Phải mềm dẻo, linh hoạt, sáng tạo.
- Phải phù hợp với đường lối chính trị, chính sách của Đảng và Nhà nước về văn hoá trong từng giai đoạn.

1.4. Khung pháp luật hiện hành về quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của Ủy ban nhân dân cấp huyện ở nước ta.

1.4.1. Các văn bản pháp luật hiện hành về quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá

Hệ thống các văn bản pháp luật cơ bản hiện hành về quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của nước ta bao gồm:

- Luật di sản văn hoá năm 2009.
- Luật quảng cáo ngày 21 tháng 6 năm 2012.
- Thông tư số 04/2011 – Bộ VH,TT&DL quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.
- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.
- Nghị định số 185/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.
- Chỉ thị 172/CT-BVHTTDL ngày 06/09/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tổ chức triển khai thực hiện Luật Quảng cáo.

Các văn bản pháp luật nêu trên của Nhà nước nhằm đề cụ thể hoá các đường lối chính sách về văn hoá của Đảng, mà được xác định trong nhiều văn kiện, trong đó tiêu biểu như:

- Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VIII về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

- Nghị quyết số 33/NQ-TW, Hội nghị Trung ương 9, BCHTW Đảng Khóa XI về “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa” .

1.4.2. Các nội dung quản lý nhà nước với hoạt động văn hoá của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo pháp luật hiện hành

Trong lĩnh vực văn hoá, thông tin, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện những nhiệm vụ sau đây [27, tr.49] :

- Xây dựng các chương trình, đề án phát triển văn hoá, giáo dục, thông tin, thể dục thể thao, y tế, phát thanh trên địa bàn huyện và tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Tổ chức và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phổ cập giáo dục, quản lý các trường tiểu học, trung học cơ sở, trường dạy nghề; tổ chức các trường mầm non; thực hiện chủ trương xã hội hoá giáo dục trên địa bàn; chỉ đạo việc xoá mù chữ và thực hiện các quy định về tiêu chuẩn giáo viên, quy chế thi cử;

- Quản lý các công trình công cộng được phân cấp; hướng dẫn các phong trào về văn hoá, hoạt động của các trung tâm văn hoá, trung tâm thể dục thể thao; bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hoá do địa phương quản lý;

- Thực hiện kế hoạch phát triển sự nghiệp y tế; quản lý các trung tâm y tế, trạm y tế; chỉ đạo và kiểm tra việc bảo vệ sức khoẻ nhân dân; phòng, chống dịch bệnh; bảo vệ và chăm sóc người già, người tàn tật, trẻ mồ côi không nơi nương tựa; bảo vệ, chăm sóc bà mẹ, trẻ em; thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình;

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động của các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân, cơ sở in, phát hành xuất bản phẩm;

- Tổ chức, chỉ đạo việc dạy nghề, giải quyết việc làm cho người lao động; tổ chức thực hiện phong trào xóa đói, giảm nghèo; hướng dẫn hoạt động từ thiện, nhân đạo.

- Xây dựng phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, khu phố văn hóa đã phát huy tinh thần tương thân, tương ái, giúp nhau xóa đói, giảm nghèo; nâng cao ý thức tự quản cộng đồng.

Tiểu kết chương 1

Chương 1 đã phân tích, làm rõ một số vấn đề lý luận về quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa. Trong sự tồn tại và phát triển của văn hóa thì quản lý văn hóa đóng vai trò rất quan trọng. Trên phương diện vĩ mô, hoạt động quản lý văn hóa sẽ góp phần định hướng, điều chỉnh sự phát triển của văn hóa quốc gia, giúp hiện thực hóa các chủ trương, đường lối văn hóa, nghệ thuật của Đảng cầm quyền, từ đó tác động đến mục tiêu, bản chất của văn hóa dân tộc. Trên phương diện vi mô, hoạt động quản lý văn hóa trong các lĩnh vực, địa bàn, nhóm dân cư cụ thể sẽ giúp kiểm soát sự tùy tiện, sai lệch trong quá trình thực thi các cơ chế, chính sách của Nhà nước về văn hóa.

Trong bộ máy nhà nước ta hiện nay, Ủy ban nhân dân huyện là cơ quan hành chính thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trên mọi lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội và chính trị trong phạm vi địa bàn huyện. Với vai trò và đặc điểm của quản lý nhà nước về hoạt động văn hóa, Ủy ban nhân dân huyện hướng dẫn và kiểm tra hoạt động các cơ quan, tổ chức cá nhân hoạt động trên địa bàn huyện trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân huyện, quận cũng có chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch đối với các chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, phường.

Chương 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 9

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

2.1. Bối cảnh Quận 9 Thành phố Hồ Chí Minh ảnh hưởng đến quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của Ủy ban nhân dân Quận:

Quận 9 nằm ở cửa ngõ phía đông bắc của Thành phố Hồ Chí Minh, cách trung tâm Thành phố khoảng 07 km theo Xa lộ Hà Nội trên tuyến đường đi Bà Rịa – Vũng Tàu, Đà Lạt, Nha Trang. Phía Bắc của Quận 9 giáp Thị xã Dĩ An tỉnh Bình Dương và Thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai; Phía Đông giáp huyện Nhơn Trạch, Long Thành, Đồng Nai nơi có nhiều Khu Công nghiệp Khu Dân cư (*ranh giới tự nhiên là sông Đồng Nai*); Phía Tây giáp Quận Thủ Đức nơi hiện có 02 Khu chế xuất, 01 Khu công nghiệp, chợ đầu mối Thủ Đức; Phía Nam giáp Quận 2 nơi quy hoạch Khu Đô thị mới Thủ Thiêm.

Quận 9 có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt, được sông Đồng Nai và sông Tắc cung cấp nước ngọt cho sản xuất nông nghiệp vừa tạo cảnh quan sông nước hữu tình kết nối với các vườn cây ăn trái đẹp, khí hậu mát mẻ, thuận lợi cho việc nghỉ dưỡng, tham quan du lịch sinh thái.

Năm 2015, Quận 9 đã có nhiều điều kiện thuận lợi để phấn đấu, hoàn thành cơ bản những chỉ tiêu phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội, đảm bảo giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội, trong đó:

- Tổng thu ngân sách Nhà nước ước thực hiện **1.509,167** tỷ đồng, đạt **222,26%** chỉ tiêu nghị quyết (*679 tỷ đồng*). Tổng thu ngân sách Quận ước thực hiện **726,461** tỷ đồng, đạt **136%** chỉ tiêu nghị quyết (*533,623 tỷ đồng*). Tổng chi thường xuyên ngân sách Quận ước thực hiện **533,623** tỷ đồng, đạt **100%** chỉ tiêu nghị quyết (*533,623 tỷ đồng*).

- Doanh thu ngành thương mại dịch vụ ước thực hiện **40.910,463** tỷ đồng, đạt **111,84%** chỉ tiêu nghị quyết (*36.580 tỷ đồng*).

- Giá trị sản xuất ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp ước đạt **6.686,469** tỷ đồng, đạt **112,96%** chỉ tiêu nghị quyết (*5.919,579 tỷ đồng*) [37, tr.2-3].

Những đặc thù về địa lý, kinh tế, xã hội nêu trên có tác động cả tích cực và tiêu cực đến quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của Ủy ban nhân dân Quận 9 thành phố Hồ Chí Minh.

- Về tác động tích cực, sự phát triển nhanh chóng về kinh tế, xã hội tạo ra nguồn lực cho công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của Ủy ban nhân dân Quận. Vị trí ở cửa ngõ của thành phố cũng giúp Ủy ban nhân dân Quận thuận tiện trong việc tranh thủ ý kiến chỉ đạo, giúp đỡ của chính quyền thành phố, cũng như tham vấn, học hỏi UBND các quận, huyện khác trong quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá.

- Bên cạnh những yếu tố tích cực thì mặt trái của nó cũng không nhỏ, có thể kể như: Vị trí cửa ngõ dẫn tới việc Quận 9 trở thành nơi tập trung rất nhiều hoạt động, trào lưu văn hoá ngoại lai, không lành mạnh từ các quận, huyện khác của TP.HCM, thậm chí của các tỉnh, thành phố khác; Quá trình đô thị hoá nhanh chóng với sự phát triển tăng vọt của các cơ sở, tổ chức, cá nhân hoạt động văn hoá tạo ra áp lực lớn với cơ quan quản lý văn hoá của Quận 9, trong khi do bị ràng buộc bởi các quy định cứng nhắc về biên chế và kinh phí, cơ quan quản lý văn hoá của quận chỉ có một số lượng cán bộ cố định. Kết quả là cơ quan quản lý văn hoá của Quận 9 thường xuyên quá tải về công việc, không thể giải quyết nhanh chóng, hiệu quả những vấn đề văn hoá bức xúc đặt ra trên địa bàn quận. Ngoài ra, tính chất mới thành lập cũng gây ra những trở ngại nhất định về quản lý văn hoá của Quận, do tính chuyên nghiệp của bộ

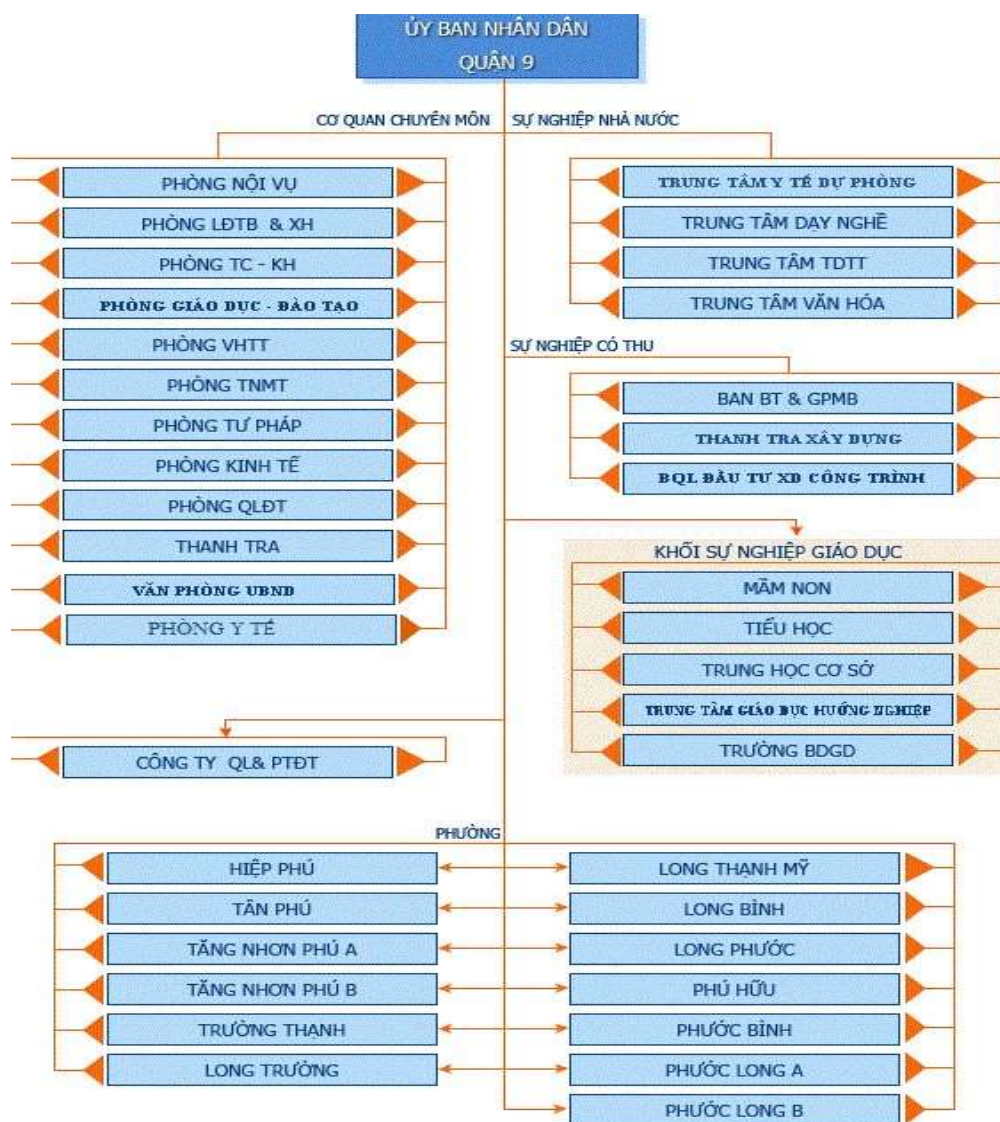
máy tổ chức, nhân sự quản lý chưa có kinh nghiệm nhiều như ở các quận, huyện khác của thành phố.

2.2. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của Ủy ban nhân dân Quận 9 Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2.1. Phòng Văn hóa và Thông tin Quận.

Theo Quyết định 04/2010/QĐ-UBND ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin quận 9 do Ủy ban nhân dân quận 9 ban hành thì bộ máy tổ chức và hoạt động của Phòng như sau:

Sơ đồ 1: Tổ chức bộ máy Ủy ban nhân dân quận 9



Về tổ chức bộ máy:

Phòng Văn hóa và Thông tin là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận quản lý nhà nước về: văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và các dịch vụ công thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn. Ngoài ra, Phòng còn thực hiện thêm các chức năng quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông theo quy định tại Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTTTT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông - Bộ Nội vụ, trên các lĩnh vực: bưu chính, viễn thông và Internet; công nghệ thông tin, hạ tầng thông tin; phát thanh; báo chí; xuất bản.

Phòng Văn hóa và Thông tin có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp quận; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông thành phố.

Phòng Văn hóa thông tin Quận 9 hiện có Trưởng phòng, 2 Phó Trưởng phòng và 4 cán bộ, công chức phụ trách các công tác chuyên môn, nghiệp vụ trên lĩnh vực quản lý nhà nước về: Văn hóa, Thông tin, Du lịch, Gia đình, Thể dục Thể thao và quản lý di tích, trong đó:

- Trưởng phòng là người chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng; đồng thời chịu trách nhiệm với Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch và Sở thông tin và truyền thông thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện các mặt công tác chuyên môn, nghiệp vụ do các Sở này quản lý.

- Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng thực hiện các công việc do Trưởng phòng phân công theo lĩnh vực; chịu trách nhiệm trực tiếp với Trưởng phòng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công và được

Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành một số công tác cụ thể khi Trưởng phòng vắng mặt.

- Các Phó Trưởng phòng được ký và đóng dấu của Phòng đối với những công việc mà Trưởng phòng phân công phụ trách cụ thể.

- Cán bộ, công chức chuyên môn được bố trí tương xứng với nhiệm vụ được giao.

- Việc bổ nhiệm, điều động, khen thưởng, luân chuyển, miễn nhiệm, cho từ chức, thực hiện chế độ chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định theo quy định của pháp luật.

Về hoạt động:

Tương tự như các quận, huyện khác, Phòng Văn hóa và Thông tin quận 9 TP.HCM đang theo dõi và thực hiện các mặt công tác sau:

- Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được phân công, phân cấp cho ngành tại địa phương;

- Công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở;

- Công tác tổng hợp, báo cáo, thống kê, giải quyết hành chính và một số công tác sự nghiệp khác của ngành;

Đối với các hoạt động nêu trên, Trưởng phòng phân công trực tiếp cán bộ, công chức phụ trách từng bộ phận, có thể kết hợp làm việc theo chế độ chuyên viên tùy theo tính chất khối lượng công việc do Trưởng phòng quy định.

Về chức năng, nhiệm vụ:

Tương tự như các quận, huyện khác, Phòng Văn hóa và Thông tin quận 9 TP.HCM có chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về:

**/. Về lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch:*

- Trình Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định, Chỉ thị; Kế hoạch dài hạn, 05 năm, Đề án, Chương trình phát triển Văn hóa, Gia đình, thể dục thể thao và du lịch; Chương trình biện pháp thực hiện cải cách hành chính, xã hội hóa trong lĩnh vực quản lý Nhà nước được giao.

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận dự thảo các văn bản về lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp quận.

- Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình đã được phê duyệt; hướng dẫn, thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, hoạt động phát triển sự nghiệp văn hoá, thể dục, thể thao và du lịch; chủ trương xã hội hoá hoạt động văn hoá, thể dục thể thao; chống bạo lực trong gia đình.

- Hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và nhân dân trên địa bàn quận thực hiện phong trào văn hoá, văn nghệ; phong trào luyện tập thể dục, thể thao; bảo vệ các di tích lịch sử, văn hoá và danh lam thắng cảnh; bảo vệ, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch, môi trường du lịch, khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn quận, xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, xây dựng gia đình văn hóa, khu phố văn hóa, đơn vị văn hóa.

- Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các Trung tâm văn hoá, thể thao, các thiết chế văn hoá thông tin cơ sở, các cơ sở hoạt động dịch vụ văn hoá, thể dục, thể thao, du lịch, điểm vui chơi công cộng thuộc phạm vi quản lý của phòng trên địa bàn quận.

- Giúp Ủy ban nhân dân quận quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn quận thuộc các lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật; giúp UBND

quận thẩm định điều kiện cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao theo phân cấp.

- Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch đối với các chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn quận; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân về lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình hoạt động văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch với Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

**/. Về lĩnh vực thông tin, truyền thông:*

- Trình Ủy ban nhân dân quận dự thảo Quyết định, Chỉ thị, Kế hoạch về phát triển thông tin và truyền thông trên địa bàn; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước trong các lĩnh vực về thông tin và truyền thông.

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận dự thảo các văn bản về thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

- Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực thông tin và truyền thông.

- Giúp Ủy ban nhân dân quận thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc các lĩnh vực về thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân quận.

- Giúp Ủy ban nhân dân quận quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và triển khai hoạt động các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật.

- Giúp Ủy ban nhân dân quận trong việc tổ chức công tác bảo vệ an toàn, an ninh thông tin trong các hoạt động bưu chính, chuyển phát, viễn thông, công nghệ thông tin, internet, phát thanh.

- Chịu trách nhiệm theo dõi và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn quận theo sự phân công của Ủy ban nhân dân quận.

- Tổ chức thực hiện việc quản lý, kiểm tra và hướng dẫn các phường quản lý các đại lý bưu chính, viễn thông, internet trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và cá nhân trên địa bàn quận thực hiện pháp luật về các lĩnh vực bưu chính, viễn thông và internet; công nghệ thông tin, hạ tầng thông tin; phát thanh; quảng cáo; báo chí; xuất bản.

- Giúp Ủy ban nhân dân quận quản lý nhà nước đối với mạng lưới phát thanh, truyền thanh cơ sở.

- Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

- Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân quận và Sở Thông tin và Truyền thông của Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch,

thông tin và truyền thông trên địa bàn quận; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân về lĩnh vực quản lý nhà nước được giao theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân quận và Sở quản lý ngành, lĩnh vực.

- Quản lý tổ chức, biên chế, thực hiện chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của phòng theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân quận.

- Quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân quận.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Một số nhiệm vụ cụ thể của Phòng Văn hoá thông tin:

- Hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và nhân dân trên địa bàn tham gia phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng Gia đình văn hóa, khu phố văn hóa, phường văn hóa...

- Phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, nghệ thuật; bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch, môi trường du lịch, điểm du lịch trên địa bàn quận.

- Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các Trung tâm văn hóa, Thể thao, các điểm vui chơi công cộng thuộc phạm vi quản lý của Phòng trên địa bàn quận.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du

lịch trên địa bàn quận; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân về lĩnh vực của ngành theo quy định của pháp luật.

Quan hệ nội bộ:

Trưởng phòng lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Phòng và phụ trách những công tác trọng tâm. Phó phòng phụ trách những lĩnh vực công tác được Trưởng phòng phân công và trực tiếp giải quyết những công việc phát sinh theo lĩnh vực công tác được giao. Khi giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách có liên quan đến nội dung chuyên môn của Phó phòng khác, Phó phòng chủ động trao đổi thống nhất cách giải quyết và phải báo cáo lại cho Trưởng phòng biết ngay sau khi đã giải quyết.

Trong trường hợp Trưởng phòng trực tiếp yêu cầu cán bộ, công chức giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền của Phó phòng, yêu cầu đó phải được thực hiện và sau đó báo lại cho Phó phòng trực tiếp phụ trách biết.

2.2.2. Các cơ quan liên quan, phối hợp:

Mối quan hệ công tác của Phòng Văn hóa và thông tin Quận 9 đối với các phòng, ban chuyên môn khác của quận là quan hệ phối hợp cùng thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định nhằm đảm bảo thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kinh tế - xã hội và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

****/. Đối với Ủy ban nhân dân quận:***

Phòng Văn hóa và Thông tin Quận chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân quận về toàn bộ công tác theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng, Trưởng phòng trực tiếp nhận chỉ đạo và nội dung công tác từ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách khối và phải thường xuyên báo cáo với Ủy ban nhân dân quận về những mặt công tác đã được phân công;

Theo định kỳ phải báo cáo với Ủy ban nhân dân quận về nội dung công tác của Phòng và đề xuất các biện pháp giải quyết công tác chuyên môn trong quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực liên quan.

Trường hợp Hội đồng nhân dân quận 9 có yêu cầu, nếu được sự ủy nhiệm của Chủ tịch UBND quận 9 thì Trưởng phòng báo cáo hoặc giải trình những vấn đề có liên quan trong kỳ họp của hội đồng nhân dân quận.

***/. Đối với Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố ; Sở Du lịch thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông thành phố:**

Phòng văn hóa và thông tin quận chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ các mặt công tác do Sở Văn hóa và thể thao thành phố; Sở Du lịch thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông thành phố quản lý đồng thời thực hiện và báo cáo công tác chuyên môn theo yêu cầu của Giám đốc Sở Văn hóa và thể thao thành phố; Sở Du lịch thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông thành phố.

***/. Đối với các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân quận 9:**

Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp và hợp tác bình đẳng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định.

Khi phối hợp để giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách, nếu chưa nhất trí với ý kiến của phòng chuyên môn khác, Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin quận 9 chủ động tập hợp các ý kiến và trình UBND quận 9 quyết định.

***/. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội của quận 9:**

Phối hợp tổ chức tốt các cuộc vận động các phong trào quần chúng trên địa bàn dân cư, phối hợp thực hiện tốt các chính sách về văn hóa thông tin - thể dục thể thao khi các tổ chức trên có yêu cầu, kiến nghị những vấn đề thuộc chức năng của Phòng, Trưởng phòng có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình UBND quận giải quyết các yêu cầu đó theo quy định

***/. Đối với Trung tâm Văn hóa và Trung tâm Thể dục Thể thao quận 9:**

Phòng Văn hóa và Thông tin quận có trách nhiệm tham mưu tổ chức quản lý Nhà nước các hoạt động sự nghiệp văn hóa thông tin ; Thể dục thể thao; phát thanh, phát hành bản tin của Trung tâm Văn hóa và Trung tâm Thể dục thể thao theo sự chỉ đạo điều hành của UBND quận, Sở Văn hóa và Thể thao thành phố; Sở Thông tin và truyền thông thành phố và Sở du lịch thành phố.

***/. Đối với UBND phường :**

Phòng Văn hóa và Thông tin quận 9 không phải là cơ quan cấp trên của UBND phường nhưng về chuyên môn nghiệp vụ, Phòng có trách nhiệm:

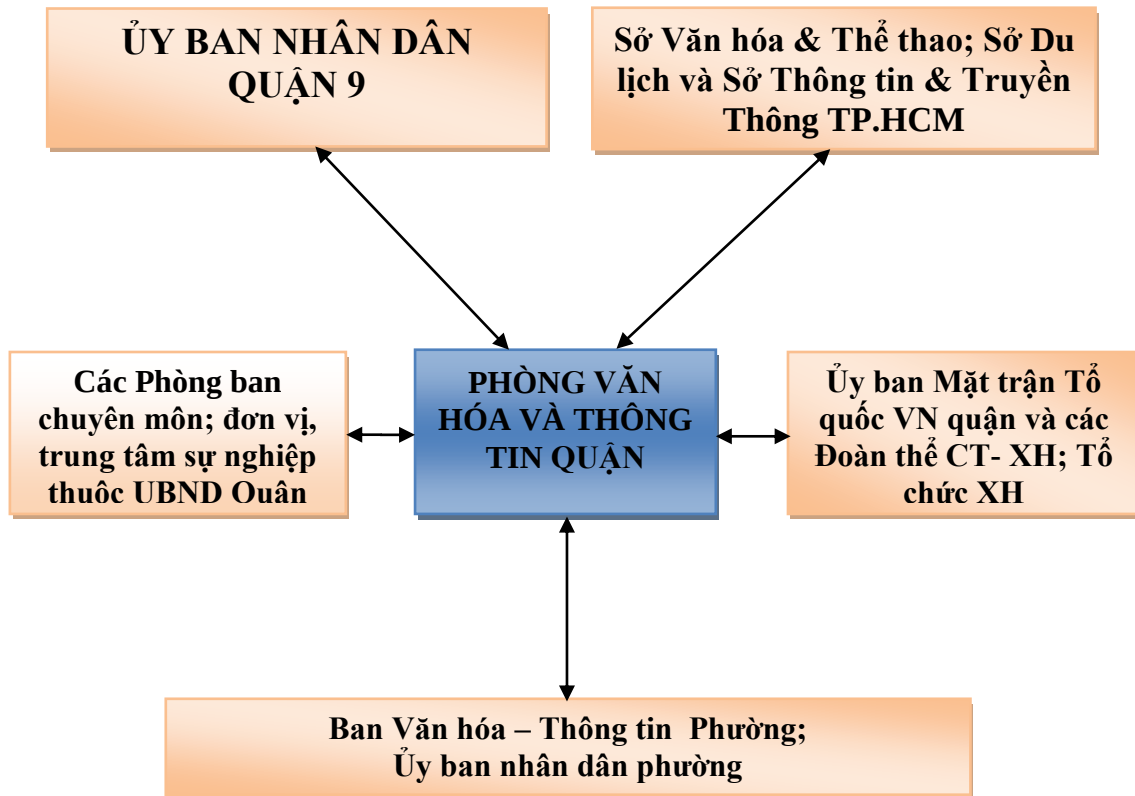
- Hướng dẫn UBND phường về chức năng, nhiệm vụ, nội dung công tác quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực công tác ở địa phương cho cán bộ chuyên trách của UBND phường.

- Thực hiện chế độ thanh, kiểm tra công tác thuộc ngành ở phường khi có yêu cầu của UBND quận.

- Cung cấp cho UBND phường các tài liệu, thông tin cần thiết phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ ngành tại địa phương.

- UBND phường thực hiện theo sự hướng dẫn của Phòng Văn hóa và Thông tin quận 9, nếu có vấn đề chưa thống nhất thì báo cáo với Chủ tịch UBND quận 9 để xem xét, giải quyết.

Sơ đồ 2 : Mối quan hệ giữa các phòng ban:



2.3. Kết quả và những bất cập, hạn chế trong quản lý nhà nước đối với những hoạt động văn hóa của Ủy ban nhân dân Quận 9 Thành phố Hồ Chí Minh

2.3.1. Quản lý hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động

Năm 2014:

UBND quận đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, trường học, công ty, xí nghiệp thực hiện treo băng rôn cổ động mừng Xuân, mừng Đảng trước trụ sở làm việc, tạo khí thế sôi nổi chào đón các các sự kiện, các ngày lễ lớn của dân tộc. Trong các ngày lễ, tết, trên các tuyến đường của quận và phường đều được chỉnh trang, thay cờ, băng rôn mới, đã tăng thời lượng phát thanh tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, về tuyên truyền các sự kiện trong các ngày lễ lớn; tuyên truyền về các hoạt

động tổ chức và chăm lo cho các đối tượng chính sách và nhân dân nghèo trên địa bàn đón Tết và các hoạt động vui chơi, giải trí phục vụ nhân dân..., tích cực tuyên truyền thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm trên tinh thần thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 11/01/2014 của Ủy ban nhân dân Quận về khắc phục những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI “Một số vấn đề cấp bách xây dựng Đảng hiện nay”; việc công bố đồ án thiết kế quy hoạch tỷ lệ 1/2000 và quy định quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan trên địa bàn các phường; tuyên truyền bảo vệ hành lang an toàn lưới điện; phòng chống ngăn ngừa tội phạm; Nghị định số 171/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Phối hợp với Ban vận động các khu phố tuyên truyền rộng rãi trong khu dân cư, lồng ghép triển khai kế hoạch tuyên truyền đảm bảo an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và xây dựng tuyến đường Văn minh - Mỹ quan đô thị”; hướng dẫn các quy định mới về thuế; chủ động ứng phó trong mùa mưa bão; phòng chống dịch cúm gia cầm; Luật Nghĩa vụ Quân sự, tuyên truyền Luật Quảng cáo sâu rộng trong nhân dân.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan như: diễu hành xe hoa, xe loa, thực hiện băng rôn, panô và phát tờ bướm tuyên truyền đến tận các hộ dân nhằm giúp cho mọi người dân đều nắm bắt được chủ trương chung của Đảng và nhà nước ta.

Năm 2015:

UBND Quận đã chỉ đạo 13 phường tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đặc biệt là tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội Đảng các cấp và hướng tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; phát thanh tuyên truyền về số hóa truyền hình mặt đất; các quy định về xử lý vi phạm trong việc viết, treo, lắp đặt biển hiệu, bảng quảng cáo; phát thanh công bố đồ án thiết kế quy hoạch tỷ lệ 1/2000 và quy định quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan trên địa bàn một số phường; tuyên truyền bảo vệ hành lang an toàn lưới điện trong mùa khô; phòng chống ngăn ngừa tội phạm; an toàn giao thông; tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia hướng dẫn “15 phút vì thành phố văn minh, sạch đẹp”, cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không - 3 sạch”.

2.3.2. Quản lý hoạt động kinh doanh các sản phẩm và dịch vụ văn hoá

Năm 2014, Quận 9 có 18 điểm Karaoke đang hoạt động, trong đó 16 cơ sở là Karaoke gia đình, 3 cơ sở có sử dụng nhân viên phục vụ. Các cơ sở này đều thực hiện đúng quy định về đăng ký lao động. Trong quá trình quản lý, UBND Quận chỉ đạo Phòng VH&TT thường xuyên phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, nhắc nhở các cơ sở thực hiện kinh doanh chấp hành đúng quy định của pháp luật, vì vậy những vi phạm được kịp thời phát hiện, xử lý.

Năm 2015, UBND Quận đã ra quyết định phạt 01 vụ/10.000.000 đồng (hoạt động không đúng phạm vi theo quy định). Bên cạnh đó, Phòng đã phối hợp Công an Quận rà soát các cơ sở kinh doanh Karaoke, dịch vụ thu âm trong việc thực hiện các điều kiện về an ninh trật tự và an toàn về PCCC để làm ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật; Nhắc nhở các cơ sở chấp hành nghiêm túc pháp luật về bản quyền tác giả âm nhạc; tích cực tham gia thực hiện tốt nếp sống văn minh tại cơ sở kinh doanh. Qua vận động có 100% cơ sở kinh doanh Karaoke nghiêm túc chấp hành.

Để thực hiện tốt công tác quản lý đối với hoạt động kinh doanh đĩa phim, đĩa nhạc trên địa bàn quận, UBND Quận đã kiểm tra việc mua bán băng đĩa trên địa bàn để kịp thời ngăn chặn xử lý, các băng, đĩa có nội dung cấm lưu hành, băng đĩa thuộc loại in, nhân bản lậu (Văn bản số 03/UBND-VH ngày 02 tháng 01 năm 2014 về kiểm tra việc mua, bán băng đĩa đạo trên địa bàn quận). Kết quả là đã kiểm tra 265 vụ, tịch thu 11.370 đĩa các loại, phạt tiền 24.200.000 đồng trong đó 57 vụ bán băng đĩa đạo/ 8.820 đĩa)...Hiện nay, trên địa bàn Quận 9 có 11 cửa hàng kinh doanh băng đĩa (giảm 06 điểm so với năm 2014).

Trên địa bàn Quận hiện có 10 điểm hát với nhau (giảm 02 điểm so với năm 2014). Các điểm hoạt động đều có thông báo về thời gian hoạt động với Ủy ban nhân dân phường (nơi kinh doanh) và Phòng Văn hóa và Thông tin. Trong quá trình quản lý, UBND Quận chỉ đạo Phòng VH&TT quận phối hợp với UBND các phường thường xuyên nhắc nhở các cơ sở đảm bảo âm thanh, thời gian hoạt động cũng như thực hiện nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về việc sử dụng âm nhạc trong hoạt động kinh doanh. Hoạt động của các cơ sở này góp phần đáp ứng nhu cầu ca hát của một bộ phận giới trẻ.

UBND Quận giao cho Phòng Văn hóa và Thông tin quận thường xuyên phối hợp với các phường tổ chức kiểm tra, đặc biệt tập trung vào các hoạt động kinh doanh trò chơi trong Siêu thị CoopMart, Nhà sách Nguyễn Văn Cừ, Nhà sách Fahasa... để nhắc nhở các chủ kinh doanh thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong lĩnh vực ngành nghề hoạt động, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi gian lận, cờ bạc trá hình, đảm bảo an toàn cho các em thiếu nhi khi tham gia các trò chơi. Phòng cũng tham mưu cho UBND Quận ban hành các văn bản chỉ đạo như: Văn bản số 92/UBND-VH&TT ngày 09/7/2015 về kiểm tra xử lý các hoạt động kinh doanh trò chơi thiếu nhi trá hình; Kế hoạch số 172/KH-UBND-VH ngày 22/7/2015 về tổng kiểm tra các

cơ sở hoạt động kinh doanh game bắn cá. Phòng thực hiện tốt hoạt động phối hợp với các phường trong công tác quản lý địa bàn, do vậy đối với các vụ kinh doanh trò chơi điện tử bằng máy đánh bạc (game bắn cá) đã được ngăn chặn và xử lý kịp thời, trong năm 2015 đã kiểm tra, xử lý 22 vụ, phạt 76.500.000 đồng, tịch thu 14 máy đánh bạc.

2.3.3. Quản lý hoạt động quảng cáo

Năm 2014, UBND quận và UBND 13 phường tổ chức tuyên truyền thông qua hệ thống phát thanh về Luật Quảng cáo nhằm tạo sự lan tỏa và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật không chỉ đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp có liên quan mà còn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật để nhân dân trên địa bàn biết và hiểu các quy định của pháp luật. Phòng đã vận động, tuyên truyền, gửi cam kết đến các tổ chức, cá nhân và hộ dân kinh doanh trên địa bàn 13 phường cam kết thực hiện đúng quy định về viết, đặt bảng hiệu theo Luật Quảng cáo.

Năm 2015, UBND quận tiếp tục phát động trong các khu phố tổ chức thực hiện nhiều đợt ra quân chỉnh trang đô thị, đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân tham gia giám sát, phát hiện các đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật về quảng cáo để áp dụng các biện pháp chế tài hoặc buộc khắc phục hậu quả đã gây ra. Phòng đã chủ động kiểm tra, nhắc nhở, lập biên bản xử lý đối với các doanh nghiệp có bảng quảng cáo không phép, vận động các cơ sở vi phạm cam kết tự điều chỉnh.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, tháo gỡ, xóa các quảng cáo rao vặt, tờ bướm, băng rôn quảng cáo trái quy định hoặc không có công văn chấp hành của Sở VH&TT thành phố. Đây là một trong những công tác được thực hiện liên tục trong các năm. Để nâng cao hiệu quả của công tác này, Phòng Văn hóa và Thông tin đã đẩy mạnh xử lý quảng cáo rao vặt qua phần mềm do Sở Thông tin & Truyền thông cung cấp, kết hợp với đẩy mạnh công tác tuyên

truyền vận động nhân dân tham gia giám sát để kịp thời giúp cơ quan chức năng phát hiện các đối tượng có hành vi vi phạm để áp dụng các biện pháp chế tài, khắc phục hậu quả.

Bên cạnh đó, Phòng đã tham mưu với UBND quận ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về quảng cáo và thực hiện thống nhất, đồng bộ trên địa bàn quận, cụ thể:

- Quyết định số 175/UBND-VH ngày 24/01/2014 về tổ chức kiểm tra bảng quảng cáo có nội dung các thương hiệu bia;
- Quyết định số 1570/UBND-VH ngày 27/8/2014 về tăng cường kiểm tra bảng rôn vi phạm quy định của Luật Quảng cáo.

Ngoài ra UBND quận đã chỉ đạo UBND 13 phường tăng cường công tác phát thanh tuyên truyền thông qua hệ thống phát thanh của 13 phường nhằm tạo sự lan tỏa và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật không chỉ đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp có liên quan mà còn để nhân dân trên địa bàn đều biết và nắm được các quy định của pháp luật nói chung và Luật Quảng cáo nói riêng.

Năm 2015, UBND Quận đã xử lý nhiều trường hợp treo bảng rôn vi phạm Luật Quảng cáo của các tổ chức như: Trung tâm Anh ngữ AMA (chi nhánh Quận 9), Hội Việt Mỹ VUZ (Phường Hiệp Phú), Trung tâm Anh ngữ Ila (Thủ Đức), cơ sở Cleverlearn (Thủ Đức), Ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt Nam (Chi nhánh Thủ Đức)...Qua kiểm tra đã bắt quả tang 10 vụ (16 đối tượng) thực hiện treo, dán, phát tán tờ rơi quảng cáo sai phép, phạt tiền 8 vụ với tổng số 34.000.000 đồng, tịch thu và buộc tháo gỡ 129 bảng rôn ngang, 954 bảng rôn dọc, áp phích, xóa 16.962 quảng cáo rao vặt và 5.665 tờ rơi.

UBND quận đã lập đề án quy hoạch quảng cáo ngoài trời năm 2014 – 2015, giai đoạn 2015 – 2020 và định hướng đến 2025. Định kỳ kiểm tra thực

hiện đúng theo quy hoạch và quy định của nhà nước đối với các bảng quảng cáo. Hiện nay, phần lớn các bảng quảng cáo trên địa bàn Quận chưa có nội dung và không có bảng quảng cáo mới phát sinh, tất cả đều có trong quy hoạch đã được duyệt.

Công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của nhà nước trong lĩnh vực quảng cáo được thực hiện thường xuyên thông qua phối hợp với UBND các phường để quản lý địa bàn và mở các đợt cao điểm tổng kiểm tra theo chỉ đạo của thành phố, UBND Quận đã ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản sau:

- Quyết định số 650/UBND ngày 22/4/2014 về tập trung chấn chỉnh, xử lý vi phạm trong việc viết, đặt biển hiệu trên địa bàn quận;

- Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 27/8/2014 về tổ chức kiểm tra hoạt động quảng cáo, viết, treo và lắp đặt biển hiệu của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Quận 9.

Một số kết quả cụ thể trong việc xử lý các bảng quảng cáo lớn của Phòng Văn hóa & Thông tin Quận trong các năm 2014-2015 như sau:

- Phối hợp với Khu quản lý Giao thông Đô thị số 2 Sở Giao thông vận tải thành phố tổ chức tổng kiểm tra, rà soát tất cả trụ quảng cáo nằm trong hành lang bảo vệ đường bộ (kết quả đã tháo dỡ 02 bảng).

- Phối hợp với Đội Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy Quận, Công an Quận, Phòng Quản lý đô thị Quận, Đội Quản lý trật tự đô thị Quận, Phó Chủ tịch Văn xã phường, cán bộ chuyên trách VHTT, Phó Công an 13 phường...thành lập 02 Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, xử lý trên hai tuyến đường Lê Văn Việt, Đỗ Xuân Hợp đối với các biển hiệu, bảng quảng cáo trên 20m² của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; tập trung kiểm tra trên địa bàn 8 phường trung tâm: Phường Phước Long A, Phước Long B, Tăng Nhơn Phú A, Tăng Nhơn Phú B, Tân Phú, Hiệp Phú, Phước Bình, Phú Hữu có trực

đường chính Lê Văn Việt, Hoàng Hữu Nam, Đỗ Xuân Hợp, Nguyễn Duy trình. Kết quả đã lập biên bản xử lý 39 vụ, buộc tháo dỡ 39 vụ, phạt tiền 15 vụ/8.400.000 đồng (vi phạm an toàn phòng cháy chữa cháy).

2.3.4. Quản lý các hoạt động mỹ thuật, triển lãm và nghệ thuật:

Hoạt động mỹ thuật trên địa bàn quận chưa phát triển, hiện mới chỉ có 01 Bảo tàng áo dài Sĩ Hoàng (ở phường Long Phước), 01 cơ sở điêu khắc và vẽ tranh (Phường Tăng Nhơn Phú A). Hoạt động triển lãm mới chỉ do Trung tâm Văn hóa quận thực hiện hoặc phối hợp với các đơn vị thực hiện. Nội dung triển lãm chủ yếu là các hình ảnh tuyên truyền các nhiệm vụ kinh tế - chính trị; văn hóa - xã hội; an ninh quốc phòng và các chương trình phục vụ các đợt cao điểm trên từng lĩnh vực hoạt động của các ngành dưới sự chỉ đạo của UBND quận.

Hoạt động biểu diễn nghệ thuật có sự sôi nổi hơn nhiều so với mỹ thuật, triển lãm. Vì vậy, UBND quận thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra hoạt động biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn; đồng thời chỉ đạo cho UBND phường bám sát các hoạt động biểu diễn của các đoàn nghệ thuật về phục vụ. Do thực hiện tốt công tác quản lý, trong năm 2015 trên địa bàn quận không có xảy ra vụ vi phạm nào về lĩnh vực này. Song, Ủy ban nhân dân quận đã xây dựng hệ thống văn bản hướng dẫn những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động biểu diễn nghệ thuật gây quỹ, có bán vé thu tiền của các đơn vị như: Hội Chữ thập đỏ, Hội khuyến học, Quận Đoàn... chỉ đạo Phòng cũng tiếp tục phối hợp với các đơn vị chức năng như: Công an, Quản lý Thị trường, Phòng Lao động Thương binh – xã hội đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị 13/2012/CT-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn xã hội, trong đó tập trung giải quyết dứt điểm các hoạt động kinh doanh karaoke không phép, phòng thu âm hoạt động biến tướng, các ngành nghề nhạy cảm

dễ phát sinh tệ nạn xã hội (hót tóc thanh nữ, massage, quán ăn, café...) nhằm kịp thời phát hiện, xử lý không để phát sinh tệ nạn xã hội trên địa bàn quận.

2.3.5. Quản lý các hoạt động văn nghệ quần chúng, câu lạc bộ, thư viện:

UBND Quận chỉ đạo Trung tâm Văn hóa quận tập trung triển khai thực hiện xuống địa bàn cơ sở, chất lượng chương trình ngày càng được quan tâm đầu tư nâng chất, góp phần phục vụ ngày càng tốt hơn đời sống văn hóa tinh thần của đông đảo nhân dân, nhất là địa bàn khu dân cư các phường vùng sâu - vùng xa, các khu vực đông người lao động nhập cư, các nhà văn hóa phường, các đơn vị ực lượng vũ trang, với các chương trình ca múa nhạc tạp kỹ, lồng ghép các nội dung tuyên truyền theo chủ đề, các hoạt động biểu diễn đã được thực hiện tương đối rộng khắp trên địa bàn, phục vụ đông đảo đối tượng các ngành, các giới và nhân dân trên địa bàn. Trong năm, đơn vị đã tổ chức biểu diễn **47 suất** văn nghệ phục vụ nhân dân nhân dịp lễ chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước với khoảng **17.070** lượt khán giả.

Điều phối về các phường 26 suất diễn của các đoàn Nghệ thuật chuyên nghiệp do Sở Văn hóa & Thể thao thành phố phân bổ , phục vụ tốt nhu cầu hưởng thụ văn hóa văn nghệ của nhân dân. Qua các suất diễn đã thu hút khoảng **12.650** lượt khán giả.

Thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra hoạt động biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn; đồng thời chỉ đạo cho các phường bám sát các hoạt động biểu diễn của các đoàn nghệ thuật về phục vụ, kịp thời phát hiện và báo cáo cho quận đối với trường hợp đơn vị biểu diễn nghệ thuật có tổ chức hoạt động trò chơi mang tính chất cờ bạc trá hình. Do thực hiện tốt công tác quản lý nên trong các năm 2014-2015 trên địa bàn quận không xảy ra vụ vi phạm nào trên lĩnh vực này.

Năm 2015 là năm có nhiều sự kiện chính trị nổi bật, năm có nhiều ngày lễ, kỷ niệm trọng đại của đất nước như: Đại hội Đảng các cấp hướng tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, là năm cuối của chặng đường 5 năm thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - chính trị - xã hội. Đại hội Đảng bộ Quận lần thứ V nhiệm kỳ (2015-2020) và Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X nhiệm kỳ (2015-2020), vì vậy, công tác tuyên truyền được tập trung triển khai thực hiện đồng bộ từ Quận tới Phường nhằm mang lại hiệu quả cao, vừa thể hiện sự trang trọng vừa tạo dấu ấn của không khí lễ hội và quan trọng là thực hiện tốt nhiệm vụ chuyển tải các nội dung, chương trình hoạt động, mục đích, ý nghĩa của các sự kiện lịch sử sâu rộng trong nhân dân. Các hoạt động được thực hiện dưới nhiều hình thức, thông qua nhiều phương tiện khác nhau, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân trên địa bàn.

2.3.6. Quản lý hoạt động thể dục thể thao và các nhà văn hoá phường.

Năm 2014:

Chỉ đạo UBND 13 phường tiến hành rà soát, thống kê tất cả loại hình kinh doanh TDTT ngoài công lập và các thiết chế văn hóa trên địa bàn theo văn bản số 45/VH&TT ngày 25/4/2014 của UBND Quận. Bên cạnh đó, còn phối hợp các phường tổ chức tuyên truyền phổ biến văn bản pháp luật cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh TDTT ngoài công lập theo các văn bản như: Thông tư số 15,16/2010/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2010; Thông tư số 21/2011/TT-BVHTTDL ngày 27/12/2011; Thông tư số 12/2012/TT-BVHTTDL ngày 10/12/2012... Qua rà soát, thống kê cho thấy, vào năm 2014, trên địa bàn quận có 107 cơ sở TDTT ngoài công lập như: Bóng đá, bóng bàn, Bida, Quần vợt, Hồ bơi..., tăng 07 cơ sở so với 9 tháng năm 2013.

Để chấn chỉnh hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực TDTT, cũng như để giúp các hộ kinh doanh thực hiện đúng quy định của pháp luật, UBND Quận

chỉ đạo Phòng VH&TT đã có văn bản số 86/VH&TT ngày 08/5/2014 yêu cầu các phường tăng cường công tác kiểm tra và xử lý các vi phạm của các cơ sở tổ chức hoạt động TDTT trên địa bàn.

Năm 2015:

Số câu lạc bộ văn hóa trên địa bàn Quận tăng thêm 08 CLB, trong đó 13 CLB do Trung tâm Văn hóa quận tổ chức (nâng số lượng từ 10 lên 13 CLB so với năm 2014) và 05 CLB được thành lập mới ở các phường (tập trung loại hình CLB Nốt nhạc xanh). Các CLB sinh hoạt định kỳ hàng tháng như CLB Đờn ca tài tử, CLB thơ ca, CLB khiêu vũ, CLB nốt nhạc xanh; Các CLB sinh hoạt theo quý: CLB sáng tác, CLB nhiếp ảnh, CLB Quan họ, CLB Điều sáo quê hương... Ngoài ra, ở các khu phố còn có CLB Ông bà cháu (63), CLB Dưỡng sinh (52), CLB Gia đình hạnh phúc (75), các đội nhóm văn nghệ xung kích...

Hàng năm, Phòng VH&TT có kế hoạch phối hợp với Trung tâm Văn hóa và các đoàn thể chuyên trọng tâm phong trào về các nhà văn hóa phường như: tổ chức tọa đàm, giao lưu, sinh hoạt chuyên đề, hội thi, hội diễn, nhằm duy trì và phát triển hoạt động của các CLB, qua đó góp phần nâng cao chất lượng phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện các chủ trương của Đảng và nhà nước.

2.3.7. Quản lý các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

Đối với công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, trong năm 2014, công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở tiếp tục được phát huy và từng bước nâng cao. UBND Quận đã chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin Quận đã phối hợp chặt chẽ với các ban ngành như: Phòng Lao động – Thương binh & Xã hội, Phòng Tài nguyên & Môi trường, Phòng Y tế, Công an; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể: Quận đoàn, LĐLĐ, Hội CCB, Hội LHPN, UBND 13 phường trong việc tổ chức các mô hình hoạt động để nâng chất cho phong

trào, góp phần tạo ra những chuyển biến tích cực trong cộng đồng dân cư. Để nâng cao vai trò, trách nhiệm của từng thành viên trong Ban chỉ đạo, cũng như góp phần xây dựng phong trào trên toàn địa bàn ngày càng hiệu quả, Thường xuyên kiện toàn Ban chỉ đạo “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” Quận. Trên cơ sở đó, UBND Quận đã ban hành Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 07/10/2014 về kiện toàn Ban chỉ đạo của quận. Phòng cũng tiếp tục tham mưu cho UBND Quận trong công tác chỉ đạo các phường đẩy mạnh nội dung thực hiện nếp sống văn minh, mỹ quan đô thị, thông qua việc xây dựng các mô hình: “*Khu phố không rác*”, “*Khu phố thân thiện với môi trường*”. Tính đến nay, trên địa bàn quận có 75/75 khu phố đăng ký xây dựng khu phố không rác, 33 khu phố xây dựng mô hình “*Khu phố xanh*” (không để rác tồn đọng, phân loại rác thải tại nguồn, không có người vi phạm về trật tự đô thị, phát hiện nhanh và tự giác tháo gỡ và xóa quảng cáo rao vặt trên trụ điện, vách tường, gốc cây phía trước nhà...)

Ngoài ra, UBND Quận chỉ đạo UBND 13 phường liên tục tổ chức các hoạt động tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện “*Sạch nhà, đẹp ngõ*”. Định kỳ 2 tuần một lần, các khu phố đồng loạt ra quân thực hiện vệ sinh môi trường, vận động nhân dân tự tháo dỡ mái hiên, bảng hiệu vi phạm lộ giới, che khuất tầm nhìn; giải tỏa chợ tự phát...

Trong công tác tuyên truyền, tập huấn, UBND Quận chỉ đạo Phòng VH&TT đã phối hợp với Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp tổ chức tập huấn các nội dung có liên quan nhằm nâng cao chất lượng hoạt động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, nâng cao kỹ năng vận động nhân dân cùng tham gia thực hiện phong trào ở cơ sở với các nội dung phong phú, đa dạng. Phòng cũng phối hợp với Phòng Nội vụ tổ chức lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ văn hóa cơ sở nhằm nâng cao nghiệp vụ, bổ sung kiến thức cho cán bộ chuyên trách văn hóa, thành viên BCĐ phong trào “Toàn dân đoàn

kết xây dựng đời sống văn hóa” Quận, phường, cán bộ VH&TT của 13 phường, Trưởng ban vận động, Trưởng ban công tác mặt trận của 75 khu phố, đại diện của 100 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa...trên địa bàn Quận với 480 lượt người tham dự.

UBND Quận giao Phòng VH&TT tiếp tục phối hợp với Phòng Nội vụ, Công an Quận tổ chức lớp tập huấn Thông tư 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định về xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” cho Trưởng ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Trưởng, Phó Ban chỉ huy Công an, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc ở 13 phường, và đại diện các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đăng ký xây dựng các danh hiệu văn hóa.

Bên cạnh đó, Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các đơn vị thành viên Ban chỉ đạo như Phòng Lao động, thương binh và xã hội, Phòng Y tế... tổ chức các chuyên đề về xây dựng phường lành mạnh, không có tệ nạn ma túy, mại dâm; thực hiện nghiêm chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình nhằm kéo giảm tỷ lệ sinh con thứ ba và nâng cao chất lượng dân số.

Hàng năm, Phòng đã phối hợp Ủy ban MTTQ Quận tổ chức Hội nghị Tổng kết phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, tuyên dương gương “Người tốt – Việc tốt” và Hội nghị giao ban chuyên đề cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

Năm 2014, toàn Quận có 5/6 phường đạt danh hiệu Phường Văn minh đô thị, đạt tỷ lệ 83,3%; 64/75 khu phố đạt khu phố văn hóa, đạt tỷ lệ 85,3%; 102/109 cơ quan, đơn vị, ký túc xá đạt chuẩn văn hóa, đạt tỷ lệ 93,6%; 41.966/45.179 hộ gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 92,88%. Toàn quận có 04 điểm sáng văn hóa; 32 khu nhà trọ văn minh; 96 gương người tốt việc tốt.

Ngoài ra, UBND Quận thực hiện tốt công tác phối hợp với các đơn vị thành viên BCD phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”*, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện nếp sống văn minh - mỹ quan đô thị; giữ gìn vệ sinh môi trường, thực hiện *“10 tiêu chuẩn vệ sinh – văn minh đường phố”*, tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng mô hình *“Khu phố không rác”* (theo Kế hoạch số 37/KH-UBND-VH ngày 07/03/2014 về xây dựng mô hình *“Khu phố không rác”*); Phối hợp với Trung tâm Văn hóa và 13 phường tổ chức liên hoan tiểu phẩm với chủ đề: *“Khu phố không rác”* nhằm tuyên truyền sâu rộng trong cộng đồng dân cư về ý thức giữ gìn vệ sinh chung, từng bước xây dựng thành công mô hình *“Khu phố không rác”*.

Phòng đã tiến hành khảo sát Phường Văn minh - đô thị, Khu phố văn hóa trên địa bàn 13 phường nhằm phối hợp với cơ sở nâng cao chất lượng xây dựng khu phố văn hóa, phường văn minh đô thị và kịp thời tháo gỡ những khó khăn trong quá trình tổ chức xây dựng các tiêu chí văn hóa; đẩy mạnh việc đăng ký thực hiện phong trào thi đua đô thị *“Xanh - Sạch - Đẹp”*. Hiện nay, Phòng đang tiếp tục triển khai kế hoạch phúc tra trên cơ sở kết quả khảo sát Phường Văn minh đô thị và Khu phố văn hóa.

2.3.8. Quản lý các di tích văn hoá

Với trách nhiệm bảo tồn và phát huy giá trị di tích, Phòng VH&TT luôn quan tâm và phối hợp cùng các đơn vị có liên quan tổ chức tốt các hoạt động phát huy giá trị di tích trên địa bàn. Trong năm 2014, Phòng VH&TT đã phối hợp với Nhà thiếu nhi tổ chức 10 buổi phục vụ trên 1.860 em học sinh tham quan, tìm hiểu các di tích trên địa bàn quận với chủ đề: *“Hành trình theo bước chân những người anh hùng”*. Phòng phối hợp với Đoàn Thanh niên Quận xây dựng và triển khai Kế hoạch Hội thi tìm hiểu di tích trên địa bàn. Ngoài các đoàn trong quận, còn có các đoàn tham quan của các quận, huyện bạn đến

Khu Di tích lịch sử Bót Dây Thép, Nhà Truyền thống Căn cứ Vùng Bưng 6 xã như: Hội Cựu tù chính trị và CLB truyền thống kháng chiến Quận Thủ Đức; Chi đoàn phường Thạnh Mỹ Lợi (Quận 2), đặc biệt còn có khách tham quan là người nước ngoài (01 người có quốc tịch Anh, 01 người có quốc tịch Pháp và gia đình ngài Đại sứ Lãnh sự quán Pháp tại Việt Nam). Tổng số lượt đoàn đến tham quan các di tích này chỉ tính riêng trong năm 2014 đã là 26 đoàn với 2.690 lượt người.

Năm 2015, Để đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ cho các di tích trong mùa khô, Ủy ban nhân dân Quận xây dựng văn bản về tăng cường công tác quản lý đảm bảo an toàn cho di tích trên địa bàn (Công văn số 506/UBND-VH ngày 28/3/2014). Chỉ đạo các phường Tăng Nhơn Phú A, Long Trường, Long Bình, Tăng Nhơn Phú B, Long Thạnh Mỹ là các phường trên địa bàn có di tích nhắc nhở Ban Quản lý tăng cường công tác quản lý đảm bảo an toàn PCCC trong các ngày tổ chức lễ, hội.

UBND Quận chỉ đạo Phòng VH&TT đã phối hợp với Phòng Di sản, Trung tâm bảo tồn và phát huy giá trị di tích của thành phố thực hiện khảo sát, đánh giá hiện trạng trưng bày bổ sung các di tích lịch sử đã được xếp hạng theo kế hoạch số 5663/KH-SVHTTDL-TTBTDT của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; xây dựng kế hoạch chỉnh lý phần trưng bày hình ảnh tại Di tích Lịch sử Bót Dây Thép; phối hợp với Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch khảo sát thực tế dự án mở rộng đường Lê Văn Việt ảnh hưởng đến Khu Di tích Lịch sử Bót Dây Thép.

UBND Quận cũng phối hợp và tạo điều kiện để Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh thực hiện phóng sự chuyên đề “*Sài Gòn buổi sáng*” tại Khu Di tích Lịch sử Bót Dây Thép, qua đó giới thiệu cho khán giả cả nước về văn hóa kiến trúc, nguồn gốc, nét đặc trưng của Di tích lịch sử cấp quốc gia Bót Dây Thép.

Công tác sưu tầm hiện vật tiếp tục được quan tâm. Trong năm 2014, UBND Quận tiến hành rà soát, vận động và sưu tầm được 06 hiện vật của các chiến sĩ cách mạng và quân giải phóng, gồm: bình toong, khăn rằn, bao đựng súng, lưới lê, hình chân dung, dây nịt. Các hiện vật này do Đồng chí Nguyễn Hồng Nhơn (Ba Nhơn) nguyên là Trưởng ban Tuyên huấn Phòng chính trị Phân khu I từ năm 1961-1972 tặng. Tất cả các hiện vật này đã bàn giao cho Trung tâm Văn hóa Quận để trưng bày tại Nhà Truyền thống Căn cứ lịch sử Vùng Bưng 6 xã.

Thực hiện Kế hoạch số 4928/KH-SVHTTDL-DSVH ngày 23/9/2014 về triển khai thực hiện xét tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần I, năm 2015, UBND Quận xây dựng và ban hành văn bản số 1860/HD-UBND-VH ngày 06/10/2014 về hướng dẫn thực hiện xét tặng danh hiệu nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ I (2015).

Trong năm 2015, thực hiện chỉ đạo của Sở VH,TT&DL về đề nghị hỗ trợ thực hiện dự án *“Kiểm kê khoa học về phong tục, tập quán, lễ nghi của đồng bào dân tộc Kinh, Hoa và các dân tộc khác”*, Phòng VH&TT đã có văn bản số 46/VHTT ngày 25/4/2015 đề nghị các cơ sở tích cực tham gia hỗ trợ thực hiện, đồng thời phối hợp với UBND 13 phường tổ chức thống kê, lập danh sách các hộ dân tộc thiểu số trên địa bàn.

Với trách nhiệm bảo tồn và phát huy giá trị di tích, UBND Quận luôn quan tâm và phối hợp cùng các đơn vị có liên quan tổ chức tốt các hoạt động phát huy giá trị di tích trên địa bàn. Trong năm 2015, riêng Khu Di tích Lịch sử Bót Dây Thép đã đón tiếp 44 đoàn với 4.392 lượt người.

Ngoài ra, trên lĩnh vực này, trong các năm 2014-2015, UBND Quận đã chỉ đạo Phòng VH&TT Quận còn triển khai thực hiện tốt các hoạt động sau:

- Tổ chức thăm, chúc tết, tặng quà các di tích trên địa bàn quận, đồng thời nhắc nhở các di tích thực hiện nghiêm túc nếp sống văn minh trong khu vực quản lý của di tích: tuyệt đối không đốt vàng mã, không xin xăm, bói toán...đảm bảo an toàn PCCC (Công văn số 637/UBND-VH ngày 06/4/2015 về tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn cho các di tích).

-Thực hiện Quyết định 5360/QĐ-UBND ngày 25/11/2010 của UBND Thành phố và được sự chỉ đạo của UBND Quận 9, Phòng Văn hóa & Thông tin đã phối hợp với các đơn vị chức năng tiến hành khảo sát, nghiên cứu các công trình, địa điểm trong danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa nhằm xác định giá trị các công trình, địa điểm làm cơ sở cho UBND Thành phố có kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa.

Thương xuyên, tổ chức nói chuyện chuyên đề, giới thiệu nội dung gắn liền với sự hình thành của các di tích, các giá trị của di tích đã được công nhận xếp hạng; đặc biệt là các di tích lịch sử nhằm tăng cường công tác giáo dục truyền thống cho lực lượng thanh thiếu niên, học sinh trên địa bàn hiểu rõ giá trị di tích để từ đó có những đóng góp thiết thực trong việc chăm lo, bảo vệ di tích trên địa bàn Quận nói riêng và bảo vệ di sản văn hóa của dân tộc nói chung.

Tích cực, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tổ chức đưa các em học sinh, đoàn viên, thanh niên tham quan, nghiên cứu học tập tại các bảo tàng, di tích trên địa bàn thành phố nhằm tăng cường tri thức lịch sử văn hóa; lòng tự hào dân tộc, truyền thống đấu tranh kiên cường của ông cha qua đó xác định trách nhiệm của thế hệ trẻ trong việc phát huy các di sản văn hóa của dân tộc.

Đẩy mạnh phối hợp Nhà Thiếu nhi quận thực hiện Kế hoạch tổ chức chương trình “Hành trình về cội nguồn” năm 2015; duy trì tổ chức lễ hội truyền thống, tăng cường các hình thức quảng bá hoạt động di tích...góp phần

thực hiện tốt công tác tuyên truyền các giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc và nâng cao ý thức bảo vệ di sản văn hóa trong nhân dân.

Phổ quát tài liệu giới thiệu các di tích trên địa bàn Quận cho hội viên, đoàn viên trong các ban ngành đoàn thể đặc biệt các học sinh, sinh viên các trường học. Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo, Quận đoàn tổ chức cho các bạn đoàn viên, thanh niên, học sinh đăng ký chăm sóc bảo vệ các di tích trên địa bàn Quận.

2.4. Đánh giá chung và những bài học kinh nghiệm rút ra từ quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa của Ủy ban nhân dân Quận 9 Thành phố Hồ Chí Minh.

2.4.1. Những kết quả, hạn chế và nguyên nhân của những kết quả, hạn chế trong quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa của Ủy ban nhân dân Quận 9 Thành phố Hồ Chí Minh.

2.4.1.1. Kết quả và hạn chế.

Nhìn chung, công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa ở quận 9 Thành phố Hồ Chí Minh trong các năm 2014 - 2015 đã được thực hiện khá tốt. Công tác phối hợp thanh, kiểm tra được tăng cường và hoạt động có hiệu quả đã góp phần hạn chế các tệ nạn xã hội.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được quan tâm về nâng chất nhằm tạo ra những chuyển biến tích cực trong đời sống văn hóa ở cơ sở. Những chương trình, nội dung trọng điểm như chương trình cải cách hành chính, chương trình “*Chống tham nhũng, chống lãng phí, thực hành tiết kiệm*”, chương trình “*Vì người nghèo*” hoặc các hoạt động thực hiện chủ đề “*Năm Thanh niên tình nguyện – kết hợp với Tháng hành động vì trẻ em*”, “*An toàn giao thông đường bộ, lập lại trật tự lòng lề đường kết hợp với việc xây dựng tuyến đường văn minh – mỹ quan đô thị*”, “*Xây dựng khu phố không rác*”...được triển khai thực hiện đồng bộ từ quận

đến phường, khu phố, tổ dân phố. Bên cạnh đó, sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan đã mang lại những hiệu quả thiết thực, góp phần vào sự nghiệp phát triển của ngành, của địa phương.

Công tác quản lý và phát huy các giá trị di tích tiếp tục được quan tâm thực hiện có hiệu quả, thu hút ngày càng nhiều các đoàn đến tham quan, với thành phần được mở rộng, không chỉ là đoàn viên, thanh niên, học sinh mà còn có lực lượng, sinh viên, bác sĩ, công nhân của một số công ty, xí nghiệp, trường học, bệnh viện thuộc các quận, huyện khác trên địa bàn thành phố.

Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương và chỉ đạo của thành phố, các chương trình trọng tâm thực hiện nhiệm vụ chính trị được tổ chức bằng nhiều hình thức phong phú và đa dạng, đã đem lại kết quả tích cực, đặc biệt là sự đồng tình hưởng ứng của nhân dân trong việc tham gia thực hiện nếp sống văn minh đô thị, hiến đất mở đường, đóng góp tiền, ngày công cho các hoạt động văn hóa ở cơ sở.

Hoạt động thể dục, thể thao thông qua phong trào *“Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ”* đã thu hút ngày càng nhiều các tầng lớp nhân dân tham gia tập luyện, góp phần đáng kể vào việc duy trì và nâng cao thể chất của nhân dân.

Trong những năm qua, công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở tiếp tục được phát huy và từng bước được nâng cao. Đã có 47 khu phố đạt danh hiệu văn hóa, đạt 102,17% so với Nghị quyết; 82,66% đơn vị đạt công sở văn minh - sạch đẹp - an toàn, đạt 118,08% so với mục tiêu đề ra; 92,61% gia đình văn hóa, đạt 115,76% so với mục tiêu đề ra của phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*. Phong trào xây dựng khu phố, ấp văn hóa; chợ văn hóa, ký túc xá văn hóa... được đầu tư vào chiều sâu. Thường xuyên tổ chức các hoạt động lễ hội, ngày truyền thống và cùng với phong trào quần

chúng đã góp phần đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí, thưởng thức văn hóa văn nghệ của nhân dân.

Số khu phố văn hóa được công nhận đạt chuẩn tăng lên hàng năm (Năm 1997 có 07 ấp văn hóa được công nhận danh hiệu văn hóa, đến năm 2014 có 47 khu phố đạt chuẩn. Quận có 01 Phường được công nhận phường văn hóa và 02 phường ghi nhận đạt chuẩn. Có 92,77% (54) đơn vị đạt danh hiệu công sở Văn minh - Sạch đẹp - An toàn, có 31.021 gia đình đạt danh hiệu “ Gia đình văn hóa” đạt 90, 93% so với số hộ đăng ký.

Quận đã tổ chức phong trào” Rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” huy động các giới, lứa tuổi, với số lượng người tham gia luyện tập thường xuyên chiếm 22,5% dân số (năm 2015 có 11,2%). Ngành thể dục thể thao đã đẩy mạnh xã hội hóa với sự tham gia của các tổ chức, nhà mạnh thường quân, nhân dân đóng góp ngày công, kinh phí, trang thiết bị...thực hiện như sân quần vợt, sân bóng đá...Các câu lạc bộ, đội bóng đá, bóng chuyền, cờ vua...được thành lập với nhiều hoạt động sôi nổi. Lực lượng huấn luyện viên, vận động viên đã chủ động huấn luyện, tham gia thi đấu giành nhiều giải cao trong các giải thành phố, cấp quốc gia, khu vực và thế giới với tổng số 2.117 huy chương các loại.

Nhìn chung, hoạt động quản lý văn hóa của quận 9 trong thời gian qua đã góp phần đảm bảo định hướng lớn của Đảng trong việc “*xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*” [9]. Các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp được bảo tồn và phát huy, bản sắc văn hóa dân tộc không bị mai một, hòa tan trong quá trình hội nhập và toàn cầu hóa. Nhiều giá trị văn hóa mới, tiên bộ đã được xác lập, củng cố trên cơ sở tiếp thu có chọn lọc những cái hay, cái đẹp của văn hóa nhân loại.

Hoạt động có hiệu quả của công tác quản lý văn hóa trên địa bàn quận 9 cũng góp phần không nhỏ kích thích sự phát triển kinh tế - xã hội của địa

phương trong thời gian qua. Có thể nói, công tác quản lý nhà nước về văn hóa đã góp phần hiện thực hóa quan điểm của Đảng “Văn hóa vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội” [10, tr.53]. Từ một lĩnh vực bị xem là chủ yếu mang chức năng giáo dục, tuyên truyền, văn hóa đã dần trở thành một lĩnh vực có giá trị kinh tế, mang lại lợi nhuận, góp phần nâng cao đời sống người dân, ổn định an ninh xã hội. Chủ trương sáp nhập lĩnh vực văn hóa với thể thao và đặc biệt là với du lịch là đúng đắn, thể hiện tầm nhìn vĩ mô về văn hóa trong tiến trình phát triển bền vững của đất nước.

Qua hơn 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc cũng như thực hiện cuộc vận động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Đảng bộ, chính quyền quận 9 đã tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai phong trào rộng khắp trên địa bàn các phong trào xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư tiên tiến.

Phong trào đã thực sự tạo được chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động; làm cho đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trên địa bàn quận 9 ngày càng cao, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, môi trường văn hóa lành mạnh, các hoạt động phong trào văn hóa thông tin ngày càng phong phú. Cụ thể, qua 10 năm thực hiện (2005-2015), toàn quận đã có:

- 8.923 gia đình đạt chuẩn văn hóa, đạt 63%;
- 67 tổ dân phố văn hóa, đạt 42%;
- 139 khu dân cư tiên tiến, đạt 82%;
- 36 công sở văn hóa, đạt 45%;

Sự tác động của phong trào đã làm thay đổi bộ mặt quận; đời sống kinh tế của đồng bào đã từng bước ổn định và phát triển; hộ giàu càng tăng.

Các cấp ủy và chính quyền các cấp quận 9 đã triển khai và tổ chức thực hiện nhiều phong trào văn hoá đạt được nhiều kết quả tốt, đáp ứng có hiệu quả yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị và đời sống xã hội ở địa bàn dân cư. Nổi bật là phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” được đẩy mạnh và phát triển trở thành phong trào quần chúng rộng rãi, được sự đồng tình hưởng ứng của quần chúng nhân dân, đã từng bước góp phần làm thay đổi diện mạo quận 9, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước được nâng cao, tỷ lệ hộ nghèo giảm hàng năm, giao thông ngày càng thuận tiện, nhựa và bê tông hóa, đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của người dân; văn hóa ở các phường có nhiều tiến bộ, mối quan hệ “*Tình làng nghĩa xóm*” ngày càng thắt chặt, ý thức chấp hành pháp luật của người dân được nâng lên, hệ thống chính trị ở cơ sở được củng cố và tăng cường, dân chủ ở cơ sở được phát huy, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, các tệ nạn xã hội từng bước được đẩy lùi; các phong trào thi đua xóa đói giảm nghèo, nhân đạo từ thiện, xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, xây dựng nông thôn mới ngày càng phát triển; việc đầu tư cơ sở vật chất cho văn hóa được chú trọng, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì thường xuyên và phát huy được hiệu quả, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu vui chơi giải trí, tham gia sáng tạo và hưởng thụ đời sống văn hóa tinh thần cho các tầng lớp nhân dân quận 9.

Với những kết quả xã hội trên cho thấy công tác tổ chức, quản lý các hoạt động văn hóa của quận 9 đã đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân; làm cho văn hóa thấm sâu vào mỗi gia đình, cộng đồng dân cư, tạo nên sự chuyển biến sâu sắc và trở thành thước đo giá trị về chất lượng cuộc sống, về sự phát triển nhân cách con người, về nét đẹp trong mỗi gia đình, dòng họ và cộng đồng dân cư; góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, ổn định, tạo đà cho sự gia tăng phát triển kinh tế ở quận 9.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đáng khích lệ kể trên, quản lý hoạt động văn hóa ở Quận 9 TP.HCM trong những năm qua cũng còn nhiều hạn chế, dẫn tới nhiều biểu hiện văn hoá tiêu cực đáng lo ngại trong xã hội. Đó là sự xâm nhập của các luồng văn hóa phẩm độc hại và hiện tượng lai căng, sùng ngoại trong biểu diễn và thưởng thức nghệ thuật trong một bộ phận giới trẻ, có tính chất coi thường thuần phong, mỹ tục và các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp. Hiện tượng tiêu cực, thương mại hóa trong hoạt động văn hóa như vi phạm Luật Báo chí, Luật Xuất bản, Luật Quảng cáo, in sao băng đĩa lậu, truyền bá văn hóa phẩm độc hại, hoạt động không lành mạnh núp bóng các hoạt động dịch vụ karaoke, vũ trường, quán bar, Internet công cộng... diễn biến ngày càng phức tạp, đáng lo ngại trên địa bàn Quận. Một số văn hóa phẩm có nội dung phản động, xuyên tạc, phá hoại sự nghiệp cách mạng, gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ giữa các dân tộc vẫn tiếp tục được lưu hành mà chưa có biện pháp ngăn chặn, xử lý hiệu quả triệt để.

Những điều trên đã ảnh hưởng xấu đến môi trường văn hoá lành mạnh của nhân dân, làm xói mòn đạo đức của con người, nếu không ngăn chặn kịp thời sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhiều lĩnh vực đời sống xã hội và có nguy cơ làm băng hoại bản sắc văn hóa dân tộc. Đây là khó khăn, thách thức nhất đối với việc quản lý hoạt động văn hóa của Quận 9.

Trong thực tế, chủ trương xã hội hóa các hoạt động văn hóa chưa phát huy hiệu quả cao. Việc xây dựng và hoàn thiện thể chế văn hóa còn nhiều hạn chế, chưa đồng bộ. Một số văn bản pháp luật về văn hóa chưa theo kịp sự phát triển của thực tiễn, việc tổ chức thực hiện còn chậm, một số văn bản chưa thực sự đi vào cuộc sống. Công tác kiện toàn tổ chức, bộ máy nhân sự ngành văn hóa, nhất là khi mới sáp nhập thành bộ đa ngành còn nhiều lúng túng.

Thực tế cho thấy, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa ở quận 9 chưa cao. Sự tách bạch giữa quản lý nhà nước với hoạt động tác nghiệp chưa

rõ, vẫn còn sự chồng chéo, nhằm lẫn giữa chức năng quản lý nhà nước với chức năng triển khai các hoạt động mang tính sự nghiệp. Có lúc, có nơi còn có biểu hiện buông lỏng quản lý, nhất là trong các lĩnh vực như: di sản văn hóa, tổ chức lễ hội, bản quyền tác giả,... Việc xây dựng và tổ chức thực hiện nội dung quản lý ở một số đơn vị còn yếu, ngân sách sử dụng chưa hiệu quả. Đặc biệt, còn lúng túng trong xử lý các hiện tượng văn hóa mới, như: văn hóa trên internet, văn hóa mạng, văn hóa giới trẻ, văn hóa các nhóm thiểu số trong xã hội, các loại hình nghệ thuật đương đại,...

Việc tổ chức một số phong trào văn hóa còn mang tính hình thức, bề nổi; nội dung phong trào còn nghèo nàn, hiệu quả xã hội còn hạn chế. Công tác quản lý tổ chức các lễ kỷ niệm, sự kiện, festival, còn chưa sát sao. Hệ thống các thiết chế văn hóa còn thiếu, dịch vụ văn hóa còn ít.

Các mô hình hoạt động văn hóa tại cơ sở vẫn còn nhiều điểm chưa hợp lý và chưa có sức thu hút cao đối với quần chúng nhân dân. Chưa có chế độ chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối với những người tham gia hoạt động trên lĩnh vực văn hóa ở cơ sở nên chưa khai thác hết lợi thế, tiềm năng văn hóa trong cộng đồng dân cư, nhất là các đồng bào dân tộc thiểu số.

Những thiếu sót trong việc giáo dục, vận động xây dựng những giá trị tốt đẹp trong quan hệ xã hội cho mọi người dân, nhất là đối tượng thanh, thiếu niên đã hạn chế nhiều đến sự phát triển văn hoá. Nét đẹp thanh lịch, văn minh, nhất là trong giao tiếp, ứng xử chưa trở thành nếp sống tự giác phổ biến, chưa thành thói quen của mọi người dân.

Về việc đưa ra chỉ tiêu gia đình văn hoá, chưa chính xác, chưa phản ánh được thực chất phong trào thi đua. Trước đây, quận 9 có đặt chỉ tiêu hơn 80% số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá, qua mỗi năm, chỉ tiêu đó lại được nâng lên 2% đến 3%, đến nay đã có trên 90% số hộ đạt tiêu chuẩn gia

đình văn hoá, về tổ dân phố văn hoá chỉ đạt trên dưới 40% . . . nhưng khi đánh giá lại, số thực thấp hơn rất nhiều.

2.4.1.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng trên là do văn hóa là một ngành đa lĩnh vực, rất phức tạp, nhạy cảm, chứa đựng cả những yếu tố vật thể và phi vật thể, mang tính đặc thù cao, nên việc quản lý gặp rất nhiều khó khăn. Trong khi đó, văn hóa dân tộc đang bị chi phối bởi mặt trái của kinh tế thị trường, với những tác động tiêu cực của toàn cầu hóa, nên thường xuyên xuất hiện những vấn đề, hiện tượng văn hóa mới, phức tạp, không dễ giải quyết một sớm một chiều. Quan niệm về vị trí, vai trò của văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội của cấp ủy, chính quyền Quận 9 cũng như người dân chưa đầy đủ, sâu sắc, làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả của công tác quản lý. Hệ thống luật pháp liên quan đến văn hóa chưa đồng bộ, còn nhiều khoảng trống hoặc chồng chéo. Nguồn ngân sách dành cho hoạt động quản lý chưa đáp ứng yêu cầu của thực tiễn. Năng lực nguồn nhân lực quản lý văn hóa của địa phương vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập.

Bên cạnh đó, những dấu ấn của cơ chế bao cấp vẫn còn khá sâu đậm trong quản lý nhà nước về văn hoá, khiến cho nhiều cơ quan quản lý, doanh nghiệp, tổ chức văn hóa vẫn trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước, chưa phát huy tốt tính tích cực, chủ động, sáng tạo.

Công tác quản lý nhà nước trên địa bàn Quận được tăng cường nhưng hiệu quả hoạt động chưa cao do địa bàn rộng, lực lượng quản lý mỏng; tình hình người dân từ địa phương khác đến sinh sống ngày càng tăng dẫn đến phát sinh tệ nạn xã hội phức tạp về văn hoá, ví dụ như hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử trá hình cờ bạc (game bắn cá) phát sinh nhiều, gây bức xúc dư luận trong nhân dân.

Công tác kiểm tra liên ngành văn hóa – xã hội do không có nghiệp vụ chuyên ngành nên không đủ điều kiện để kiểm tra và xử lý hiệu quả đối với một số tổ chức, cá nhân kinh doanh hoạt động các loại hình nhạy cảm, trá hình trong lĩnh vực văn hóa.

Trong công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở một số ban chỉ đạo phường, Ban vận động khu phố còn chú trọng về hình thức, thiếu quan tâm đến chất lượng hoạt động; mặt khác do có sự thay đổi nhân sự Trưởng ban vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở Khu dân cư” theo chủ trương của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ Quốc nên việc tiếp cận, nắm bắt công tác phong trào ở khu phố còn hạn chế, dẫn đến việc cập nhật, nắm bắt tiến độ thực hiện nhiệm vụ chưa đáp ứng yêu cầu; đa số còn lẫn lộn giữa nhiệm vụ của Ban công tác Mặt trận với thực hiện công tác phong trào của Ban vận động.

Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở Khu dân cư” Quận và Ban vận động các khu phố văn hóa còn hạn chế, do đó việc tổ chức một số chương trình hoạt động gặp không ít khó khăn.

Cán bộ chuyên trách văn hóa thông tin ở một số phường có sự thay đổi liên tục, thiếu tính ổn định, nên chưa nắm bắt, cập nhật kịp thời công tác chuyên môn dẫn đến hoạt động chưa đều tay hoặc do phải kiêm nhiệm nhiều công việc ở cơ sở nên việc tổ chức các nội dung hoạt động của ngành hiệu quả không cao.

Do khối lượng công việc nhiều và gấp, nên một số công tác chuyên môn ngành, Phòng VH&TT Quận chưa thực hiện đúng tiến độ của Sở VH&TT đề ra; đặc biệt là các chương trình có liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực gia đình, du lịch, trong khi đó biên chế cho Phòng VH&TT Quận chưa đáp ứng đủ để thực hiện các hoạt động do Sở VH&TT triển khai, nhất là khối phường *(chỉ có 1 đồng chí chuyên trách kiêm nhiệm tất cả các hoạt động của ngành)*.

Do điều kiện kinh tế, xã hội, cơ sở vật chất kỹ thuật của quận 9 còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn; việc đầu tư kinh phí cho lĩnh vực văn hóa còn nhiều hạn chế, một số hoạt động trên lĩnh vực văn hóa thông tin đối với cơ sở chưa được đầu tư thỏa đáng kể cả về phương diện vật chất và con người; một số hoạt động chỉ mang tính phong trào, thiếu bền vững.

Sự bố trí, sắp xếp cán bộ chuyên trách tại cơ sở còn nhiều bất cập, thiếu công tác quy hoạch và đào tạo cán bộ, bên cạnh đó lại thường xuyên thay đổi vị trí công tác, từ đó đã ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả hoạt động của cán bộ văn hóa và phong trào văn hóa ở cơ sở.

Điều kiện thu nhập và mức sống của người dân còn có sự chênh lệch xa, tệ sùng bái nước ngoài, coi thường những giá trị văn hóa truyền thống, chạy theo lối sống thực dụng, cá nhân vị kỷ... đang gây phương hại đến thuần phong mỹ tục của dân tộc; tình trạng tranh chấp, khiếu kiện, tội phạm, các tệ nạn xã hội và những biến đổi tiêu cực trong lối sống, nếp sống ở khu vực dân cư trong địa bàn quận đang tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất ổn định về mặt xã hội.

2.4.2. Những bài học kinh nghiệm rút ra từ quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa của Ủy ban nhân dân Quận 9 Thành phố Hồ Chí Minh

Hoạt động quản lý văn hóa của quận 9 thời gian qua đã góp phần đảm bảo định hướng lớn của Đảng trong việc “*Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*”. [11, tr.8] Các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp được bảo tồn và phát huy, bản sắc văn hóa dân tộc không bị mai một, hòa tan trong quá trình hội nhập và toàn cầu hóa. Nhiều giá trị văn hóa mới, tiến bộ đã được xác lập, củng cố trên cơ sở tiếp thu có chọn lọc những cái hay, cái đẹp của văn hóa nhân loại. Hoạt động quản lý văn hóa cũng

làm cho văn hóa trở thành một tác nhân kích thích sự phát triển kinh tế - xã hội của nhiều địa phương. Có thể nói, công tác quản lý nhà nước về văn hóa đã góp phần hiện thực hóa quan điểm của Đảng “*Văn hóa... vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội*”[12, tr.14]. Từ một lĩnh vực bị xem là chủ yếu mang chức năng giáo dục, tuyên truyền, văn hóa đã dần trở thành một lĩnh vực có giá trị kinh tế, mang lại lợi nhuận, góp phần nâng cao đời sống người dân, ổn định an ninh xã hội. Qua 15 năm thực hiện phong trào và 20 năm thực hiện cuộc vận động Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” quận 9 rút ra một số kinh nghiệm sau đây:

- Yếu tố quyết định để triển khai phong trào một cách tích cực và mang lại hiệu quả là vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự điều hành của chính quyền và Ban chỉ đạo các cấp, đồng thời phát huy vai trò vận động của các tổ chức quần chúng.

Thực hiện lồng ghép với các cuộc vận động, các phong trào thi đua hiện có trong xã hội để cùng thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phải thực hiện nguyên tắc dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát, dân kiểm tra nhằm huy động sức mạnh của toàn dân theo nguyên tắc tự giác, tự quản là chủ yếu.

- Ban chỉ đạo các cấp cần tăng cường đôn đốc, kiểm tra, kịp thời điều chỉnh, uốn nắn những lệch lạc, bổ sung những vấn đề cần thiết, thích hợp nhằm đảm bảo nội dung, tránh sự chồng chéo thiếu đồng bộ.

- Công tác tuyên truyền, vận động phải thường xuyên, sâu rộng, có trọng tâm, trọng điểm trong nhân dân, động viên toàn dân tự giác tham gia sáng tạo, hưởng thụ các giá trị văn hóa

- Phát huy vai trò phong trào từ huyện đến cơ sở, đảm bảo sự thống nhất giữa các ngành, đoàn thể và luôn đổi mới nội dung, phương thức hoạt động.

Thường xuyên kiểm tra đôn đốc cơ sở, định kỳ tổ chức các hội nghị biểu dương khen thưởng kịp thời để cổ vũ động viên phong trào.

Muốn nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về văn hóa, Ủy ban nhân dân quận 9 phải thiết lập được những điều kiện cần và đủ cho tất cả các mặt hoạt động như :

- Ban hành một cơ chế, chính sách phù hợp cùng một hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hoàn chỉnh có tác động nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về văn hóa, tạo động lực cho các hoạt động quản lý văn hóa.

- Xây dựng và củng cố hệ thống quản lý và khoa học đủ mạnh, có khả năng triển khai trong đời sống xã hội các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực quản lý nhà nước về văn hóa.

- Đào tạo nguồn nhân lực của Ủy ban nhân dân quận 9 (*nhân lực quản lý, cán bộ chuyên môn*) có chất lượng, hoạt động chuyên nghiệp trong lĩnh vực văn hóa.

- Truyền thông giáo dục văn hóa nhằm từng bước thay đổi và nâng cao nhận thức của cộng đồng về vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội, xác định rõ trách nhiệm xã hội của các cá nhân, tổ chức trong việc tham gia các hoạt động văn hóa.

- Cuối cùng là tăng cường đầu tư ngân sách nhà nước cho hoạt động văn hóa, nhất là tập trung đầu tư cho việc bảo vệ và phát huy các di tích quốc gia đặc biệt và các di sản văn hóa tiêu biểu của Quận. Vì vậy, quản lý nhà nước về văn hóa là sử dụng cơ chế, chính sách thông qua bộ máy quản lý tác động có tính chất định hướng tới cộng đồng xã hội nhằm đạt được mục tiêu đề ra mà không làm thay và đặc biệt là không khoán trắng cho dân.

Hiệu quả xã hội rõ nét nhất là ở những địa phương có phong trào tốt, diện mạo kinh tế - xã hội từng bước được đổi mới. Đời sống kinh tế của nhân dân

không ngừng được cải thiện, số hộ giàu ngày một tăng lên, số hộ nghèo giảm. Cơ sở vật chất và các thiết chế sinh hoạt văn hóa được kiện toàn.

- Cảnh quan môi trường sạch, đẹp. Các chỉ tiêu về y tế, giáo dục được thực hiện tốt, không có tệ nạn xã hội.

- Các giá trị văn hóa cổ truyền được phát huy và có tác dụng động viên nhân dân tham gia tổ chức, quản lý các hoạt động văn hóa - xã hội.

- Trật tự an ninh, an toàn xã hội được bảo đảm, người dân sống có kỷ cương, nề nếp, tự giác thực hiện nghĩa vụ công dân.

- Nếp sống và làm việc theo pháp luật được hình thành và trở thành một trong những tiêu chuẩn để đánh giá và công nhận danh hiệu văn hóa. Vì vậy, danh hiệu gia đình, làng (thôn, ấp, bản, khu phố...) văn hóa thực sự là niềm tự hào của nhân dân.

Tiểu kết chương 2

Quản lý nhà nước về các hoạt động văn hóa trên địa bàn Quận 9 được thực hiện ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Và Phòng Văn hóa và thông tin quận có vị trí, vai trò hết sức quan trọng trong hoạt động ấy nhằm tham mưu, đảm bảo cho UBND Quận 9 thực hiện hiệu quả hoạt động chấp hành - điều hành trên lĩnh vực văn hóa của địa phương, giúp hạn chế những sai lệch trong khi thực thi các cơ chế, chính sách của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa.

Hoạt động quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn quận thời gian qua đã góp phần giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, nhiều giá trị văn hóa mới được tiếp thu có chọn lọc, khuyến khích sức sáng tạo văn hóa, nghệ thuật của các chủ thể văn hóa. Hệ thống quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa của quận 9 ngày càng được củng cố và hoàn thiện. Các thiết chế văn hóa trên địa bàn quận được hoàn chỉnh và từng bước nâng cao chất lượng hoạt

động. Việc kiểm tra giám sát các hoạt động văn hóa được thường xuyên, liên tục.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì công tác quản lý nhà nước về hoạt động văn hóa vẫn còn một số hạn chế, bất cập, do nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan như: cơ chế chính sách, con người, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, thái độ, văn hoá ứng xử của cán bộ, công chức,... Các nguyên nhân này cần có giải pháp đặc thù để khắc phục, củng cố, để nâng cao chất lượng hoạt động quản lý của UBND quận 9 ngày một tốt hơn.

Trên một lĩnh vực rộng lớn, đa dạng và phức tạp như văn hóa, quản lý nhà nước phải đương đầu với nhiều thách thức, khó khăn, đòi hỏi ngành văn hóa của quận cần hoạt động đúng hướng, đúng tầm, năng động, sáng tạo tìm ra những giải pháp hay, những cách làm tốt, hiệu quả cho việc quản lý nhà nước đối với văn hóa trong tiến trình cùng cả nước, thành phố hội nhập và toàn cầu hóa hiện nay, sẽ được nêu ở chương 3.

Chương 3
QUAN ĐIỂM, GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TỪ THỰC TIỄN QUẬN 9
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

3.1. Một số quan điểm về nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa của Ủy ban nhân dân cấp huyện từ thực tiễn Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.1. Quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của Ủy ban nhân dân cấp huyện phải căn cứ vào và nhằm thực hiện những đường lối, chính sách và định hướng xây dựng, phát triển nền văn hoá mới của Đảng.

Trên lĩnh vực văn hóa, cần triển khai thực hiện đường lối, chính sách văn hóa của Đảng và nhà nước, trong đó đặc biệt là Nghị quyết Trung ương Năm khóa VIII. Theo Nghị quyết Trung ương Năm khoá VIII, có 5 quan điểm cơ bản chỉ đạo, 10 nhiệm vụ cụ thể và 4 giải pháp lớn để xây dựng và phát triển nền văn hoá trong thời kỳ mới cần phải quán triệt thực hiện, đó là:

***/. Năm quan điểm chỉ đạo:**

- Văn hoá là nền tảng tinh thần xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội. Thiếu nền tảng tinh thần lành mạnh và tiến bộ thì không có sự phát triển kinh tế – xã hội bền vững. Xây dựng và phát triển kinh tế phải nhằm mục tiêu văn hoá, vì xã hội công bằng, văn minh, con người phát triển toàn diện.
- Nền văn hoá Việt Nam là nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.
- Nền văn hoá Việt Nam là nền văn hoá thống nhất mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

- Xây dựng và phát triển nền văn hoá là sự nghiệp của toàn dân, do Đảng lãnh đạo, trong đó đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng.

- Văn hoá là một mặt trận, xây dựng và phát triển văn hoá là sự nghiệp cách mạng lâu dài, đòi hỏi phải có ý chí cách mạng và sự kiên trì, thận trọng.

***/. Mười nhiệm vụ cụ thể:**

- Xây dựng con người Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới với những đức tính: tinh thần yêu nước, có ý thức tập thể, có lối sống lành mạnh...

- Xây dựng môi trường văn hoá.

- Phát triển sự nghiệp văn học – nghệ thuật.

- Bảo tồn và phát huy các di sản văn hoá.

- Phát triển sự nghiệp giáo dục – đào tạo và khoa học công nghệ.

- Phát triển đi đôi với quản lý tốt hệ thống thông tin đại chúng.

- Bảo tồn, phát huy và phát triển văn hoá các dân tộc thiểu số.

- Chính sách văn hoá đối với tôn giáo.

- Mở rộng hợp tác quốc tế về văn hoá.

- củng cố, xây dựng và hoàn thiện thể chế văn hoá.

***/. Bốn giải pháp lớn:**

- Mở cuộc vận động giáo dục chủ nghĩa yêu nước với thi đua yêu nước và phong trào: "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá".

- Tăng cường xây dựng, ban hành luật pháp và các chính sách về văn hoá.

- Tăng cường nguồn lực và phương tiện cho hoạt động văn hoá.

- Nâng cao hiệu quả lãnh đạo của Đảng trên lĩnh vực văn hoá.

3.1.2 Quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của Ủy ban nhân dân cấp huyện phải căn cứ vào và nhằm thực hiện định hướng và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thực tiễn ở Ủy ban nhân dân quận 9 cho thấy, quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của Ủy ban nhân dân cấp huyện phải căn cứ vào và nhằm thực hiện định hướng và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Mặc dù có những định hướng, nhiệm vụ chung, song ở mỗi địa phương, xuất phát từ những đặc thù về địa lý, kinh tế, xã hội, các định hướng và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội có thể ít nhiều khác nhau. Chính những sự khác biệt về địa lý, kinh tế, xã hội, cũng như các định hướng và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tác động đến đời sống văn hoá tại địa phương. Quản lý nhà nước về văn hoá không thể bỏ qua những điểm khác biệt đó, bởi các hoạt động quản lý phải tác động đến tất cả các khía cạnh, kể cả phổ biến và đặc thù, trong đời sống văn hoá của cộng đồng.

3.1.3. Quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của Ủy ban nhân dân cấp huyện phải huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân.

Quản lý nhà nước về văn hóa cần có sự tham gia tích cực của các ngành, các cấp, đặc biệt là sự nỗ lực của ngành văn hóa, thể thao và du lịch. Phát huy vai trò của ngành tham gia tổ chức, quản lý xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh cho nhân dân, trước hết khắc phục sự thiếu thống nhất trong chỉ đạo và tổ chức các hoạt động văn hóa ở cơ sở. Tập hợp và phát huy sức mạnh của mỗi người dân, của từng gia đình, của mỗi cộng đồng dân cư và toàn xã hội, trở thành sức ép dư luận mạnh mẽ lên án những tư tưởng, hành vi sai trái, bài trừ mọi hình thức văn hóa độc hại để xây dựng một môi trường văn hóa trong sạch, lành mạnh.

Theo cách tiếp cận trên, lực lượng cán bộ làm công tác văn hóa, thể thao và du lịch ở cơ sở cần phải được củng cố, để làm tốt nhiệm vụ tham mưu cho

cấp ủy, chính quyền địa phương. Mặt khác, cần quản lý và sử dụng có hiệu quả sự đầu tư của Nhà nước cho các hoạt động văn hóa, tăng cường xây dựng củng cố các thiết chế văn hóa, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa ở cơ sở.

Việc huy động sự tham gia rộng rãi của các cơ quan, tổ chức và nhân dân vào quản lý văn hoá sẽ giúp kịp thời phát hiện và ngăn chặn các yếu tố không lành mạnh trong các hoạt động văn hóa ở cơ sở. Điều này không làm ảnh hưởng, mà ngược lại, giúp tăng cường vai trò quản lý của Nhà nước và thực hiện sự chỉ đạo của Đảng đối với các hoạt động văn hóa ở cơ sở.

3.1.4. Quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá của Ủy ban nhân dân cấp huyện phải huy động bảo đảm sự gắn kết giữa sự phát triển văn hoá và sự phát triển kinh tế, xã hội

Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Mục tiêu của sự nghiệp đổi mới là phấn đấu vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, trong đó phải giải quyết hài hoà giữa sự phát triển kinh tế và văn hóa, bảo đảm cho đất nước phát triển bền vững và lâu dài. Đây là lý do Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhấn mạnh sự cần thiết của việc xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Nền văn hóa này vừa phải là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Mọi hoạt động kinh tế phải đặt con người ở vị trí trung tâm của sự phát triển, vừa phải chú ý đến hiệu quả kinh tế, vừa phải chú ý đến hiệu quả xã hội và văn hóa. Đồng thời, phải chú trọng khai thác văn hóa như một nguồn lực đặc biệt để phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, dịch vụ văn hóa và du lịch văn hóa... Như vậy, văn hóa không phải là kết quả thụ động của nền kinh tế mà là nguyên nhân, động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Để làm được như vậy, cần:

Một là, củng cố và tiếp tục xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội...; triển khai cuộc vận động xây dựng gia đình Việt Nam góp phần giữ gìn và phát triển những giá trị truyền thống của văn hóa, còn người Việt Nam, nuôi dưỡng giáo dục thế hệ trẻ.

Hai là, phát triển sự nghiệp văn học, nghệ thuật; bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa truyền thống, cách mạng. Theo đó, tiếp tục phát triển nền văn học, nghệ thuật Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, giàu chất nhân văn, dân chủ, vươn lên hiện đại, phản ánh chân thật, sâu sắc đời sống, lịch sử dân tộc và công cuộc đổi mới đất nước; cổ vũ, khẳng định cái đúng, cái đẹp, đồng thời lên án cái xấu, cái ác. Hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, về bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của dân tộc. Xây dựng và thực hiện các chính sách, chế độ đào tạo, bồi dưỡng, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, tạo điều kiện để đội ngũ những người hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật sáng tạo nhiều tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật.

Ba là, chú trọng phát huy mạnh mẽ chức năng thông tin, giáo dục, tổ chức và phản biện xã hội của các phương tiện thông tin đại chúng vì lợi ích của nhân dân và đất nước. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ hoạt động báo chí, xuất bản vững vàng về chính trị, tư tưởng, nghiệp vụ và có năng lực đáp ứng tốt yêu cầu của thời kỳ mới.

Bốn là, đổi mới, tăng cường việc giới thiệu, truyền bá văn hóa, văn học, nghệ thuật, đất nước, con người Việt Nam với cộng đồng quốc tế, đặc biệt là qua các hoạt động văn hoá ở địa phương. Ngăn chặn, đẩy lùi, vô hiệu hóa sự xâm nhập và tác hại của các sản phẩm đồi trụy, phản động từ nước ngoài vào nước ta; bồi dưỡng và nâng cao sức đề kháng của công chúng nhất là thế hệ trẻ.

3.2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa của Ủy ban nhân dân cấp huyện từ thực tiễn Quận 9 Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2.1. Nhóm các giải pháp về sửa đổi, bổ sung khuôn khổ chính sách, pháp luật và kiểm tra, giám sát:

Việc xây dựng và hoàn thiện các thể chế văn hóa cần được Nhà nước quan tâm, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới. Nhà nước cần tiếp tục thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng về văn hóa trong pháp luật, thông qua việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các luật hiện hành như Luật Di sản văn hóa, Luật báo chí, Luật xuất bản, Luật điện ảnh, Luật thể dục, thể thao; Luật phòng, chống bạo lực gia đình... Tiếp đó, cũng cần rà soát sửa đổi, bổ sung các nghị định, thông tư và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn cần thiết cho công việc quản lý của ngành như Nghị định về tổ chức và hoạt động của thanh tra văn hóa, thể thao và du lịch; Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả và quyền liên quan; Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng; Thông tư hướng dẫn các tiêu chí đánh giá hiệu quả của hoạt động thư viện,...

Việc kiểm tra, giám sát các hoạt động văn hóa cần được thực hiện thường xuyên theo hướng minh bạch, rõ ràng, bảo đảm sự vận hành của các hoạt động văn hóa. Cần đề cao và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra chuyên ngành để có thể kiểm tra, xử lý kịp thời các vụ việc văn hoá gây bức xúc trong dư luận, góp phần hướng các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa phát triển lành mạnh.

Cần đổi mới tổ chức, nội dung và cơ chế quản lý văn hoá. Việc đổi mới đó phải gắn liền với cải cách hành chính để làm tăng hiệu quả quản lý văn hoá, khắc phục tình trạng quan liêu, tăng cường bám sát cơ sở, tạo điều kiện

thuận lợi để thúc đẩy các hoạt động văn hoá phát triển đúng định hướng chính trị và pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động văn hoá và dịch vụ văn hoá cần được duy trì liên tục để đảm bảo môi trường an ninh văn hoá lành mạnh trong sinh hoạt hàng ngày của người dân và trong các đợt diễn ra sự kiện văn hoá, chính trị của địa phương.

3.2.2. Nhóm các giải pháp về xây dựng, củng cố, hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về văn hoá ở địa phương.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, hiệu quả của tổ chức bộ máy của chính quyền cấp huyện, từng bước quy hoạch đào tạo bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hoá, dịch vụ văn hoá. Nâng cao trách nhiệm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể, tổ chức và nhân dân địa phương trong quản lý và phát triển sự nghiệp văn hoá.

Các cấp chính quyền cần thực hiện tốt công tác “chuẩn hóa” cán bộ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ trong hàng ngũ lãnh đạo, quản lý, tham mưu cũng như công chức, viên chức ngành văn hóa. Thực hiện chính sách trọng dụng nhân tài, có chế độ đãi ngộ cán bộ phù hợp; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý văn hóa.

Cần đặc biệt chú trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, bùng nổ công nghệ thông tin và truyền thông. Đây là vấn đề rất quan trọng, quyết định đến chất lượng, hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về văn hóa. Để làm được điều này, các cấp chính quyền địa phương cần thay đổi cách tư duy và phương thức tổ chức, điều hành văn hóa, khắc phục cung cách quan liêu, mệnh lệnh - hành chính, chủ quan, áp đặt từ trên xuống. Mặt khác, phải đổi mới cách thức quản lý và cung ứng dịch vụ công, nhằm đề cao trách nhiệm,

hiệu lực quản lý của Nhà nước; kiên quyết loại trừ cơ chế “xin - cho” trong đầu tư cho văn hóa. Mọi kế hoạch phát triển văn hóa cần phải được xây dựng dựa trên nhu cầu, điều kiện thực tiễn và chiến lược phát triển tổng thể của địa phương, phù hợp với chiến lược của ngành văn hoá và của đất nước, nhằm tạo sự chuyển biến rõ rệt trong công tác cải cách hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc; chú trọng hiện đại hóa công sở, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý văn hóa.

Xây dựng quy hoạch phát triển đào tạo nguồn nhân lực ngành văn hoá của địa phương trên cơ sở khảo sát thực trạng và dự báo nhu cầu nhân sự, trong đó đưa các chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực thành những chỉ tiêu cơ bản trong mục tiêu phát triển. Cần có chiến lược xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng để đội ngũ cán bộ văn hoá và quản lý văn hoá có bản lĩnh chính trị, đạo đức, lành mạnh về lối sống và trình độ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ ngày càng cao. Từng bước cân đối cơ cấu nguồn lực cán bộ về tuổi, giới tính, thành phần dân tộc, địa bàn công tác văn hoá ở cấp cơ sở.

Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật cho văn hoá và quản lý văn hoá, tăng cường nguồn lực về tài chính cho tất cả các hoạt động văn hoá; có những chính sách ưu đãi và khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực văn hoá trên địa bàn huyện, đồng thời thu hút các dự án kinh tế văn hoá nhằm tạo ra các nguồn vốn để có thể tổ chức và quản lý các hoạt động văn hoá, các sự kiện văn hoá trên địa bàn huyện.

Bên cạnh đó, cần ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho hoạt động văn hoá, thể thao ở cơ sở, đặc biệt cần có chính sách cụ thể để đầu tư toàn phần cho việc xây dựng các thiết chế văn hoá cơ sở ở những xã, phường còn nhiều khó khăn. Hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyên môn, kỹ năng tiếp cận công chúng, tạo cơ hội tiếp xúc đầu tư và giúp quảng bá giới thiệu sản phẩm văn hóa của các doanh nghiệp.

Khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của chính quyền cấp huyện bố trí cho các chương trình, mục tiêu, dự án đầu tư phát triển văn hoá, kinh tế, xã hội của địa phương, các dự án về bảo tồn di sản văn hóa, chương trình du lịch để xây dựng cơ sở hạ tầng vật chất và gây dựng phong trào văn hóa, văn nghệ ở các cụm dân cư khó khăn, các phường có mức hưởng thụ văn hóa thấp.

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách tạo hành lang pháp lý cho việc tăng cường và mở rộng xã hội hoá hoạt động văn hoá, trong đó chú ý cơ chế chính sách đối với các hoạt động trên lĩnh vực bảo tồn tôn tạo di tích, gìn giữ bản sắc văn hoá truyền thống các dân tộc, các hoạt động văn hoá nghệ thuật quần chúng. Đảm bảo việc sử dụng ngân sách và thực hiện khối lượng công việc được giao đúng tiến độ. Tích cực triển khai hoàn thành các dự án theo nguồn vốn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Ở góc độ cụ thể, cần:

Thứ nhất, tập trung nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hoá hiện có ở địa phương; tăng cường nguồn lực và phương tiện cho hoạt động quản lý nhà nước về văn hoá, nâng cao hiệu quả lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước trên lĩnh vực văn hoá; thực hiện nghiêm túc các văn bản luật pháp về văn hóa, thông tin mà Nhà nước ban hành, củng cố nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý văn hóa ở cấp xã, phường; giải quyết tốt các chế độ, chính sách cho hoạt động văn hóa ở cơ sở và đáp ứng tốt nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân; thực hiện chủ trương "Nhà nước và nhân dân cùng làm" và xã hội hóa các hoạt động văn hoá; quản lý hiệu quả hoạt động xây dựng và hoàn thiện các thiết chế văn hóa ở cơ sở như nhà văn hóa, thư viện, trạm phát thanh, sân chơi thiếu nhi, sân chơi thể dục, thể thao, trung tâm văn hóa, nhà văn hóa, các điểm vui chơi, giải trí cho thanh, thiếu niên

Thứ hai, chủ động xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển văn hóa ở địa phương, định kỳ làm việc với các cơ quan văn hóa cấp trên, chỉ đạo các cơ quan nhà nước ở địa phương thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về văn hóa; có kế hoạch chăm sóc, bồi dưỡng tài năng trong tất cả các lĩnh vực văn hóa; tôn trọng tự do sáng tác, xây dựng quan hệ chân thành, cởi mở đối với đội ngũ những người hoạt động văn hóa, có chính sách trọng dụng người tài, đồng thời chăm lo định hướng chính trị và ý thức trách nhiệm công dân nhằm phát huy cao nhất sự đóng góp của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, những người làm báo cho sự nghiệp phát triển văn hóa.

Ba là, đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội theo tinh thần tăng cường vai trò của văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Chú ý hệ chính sách đồng bộ, bên cạnh việc nhấn mạnh các chính sách kinh tế trong văn hóa, văn hóa trong kinh tế cần chú ý tới các chính sách xã hội hóa văn hóa, bảo tồn di sản văn hóa, khuyến khích sáng tạo văn hóa, đầu tư văn hóa, ưu đãi xã hội, bảo vệ và phát triển môi trường văn hóa, khuyến khích xây dựng văn hóa môi trường... trong tình hình mới bởi chỉ có xuất phát từ nền tảng văn hóa dân tộc thì mọi chính sách, hoạt động văn hóa, vấn đề văn hóa mới có được gốc rễ bền vững và khả năng thực hiện triệt để.

Bốn là, hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách trong việc xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, đẩy lùi hủ tục, tệ nạn cờ bạc, ma túy, mại dâm, bạo lực, gây rối trật tự công cộng. Cải thiện văn hóa ở những vùng đời sống còn quá khó khăn đáp ứng nhu cầu thiết yếu về văn hóa tinh thần cho nhân dân. Bảo đảm gắn kết giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế là trọng tâm với không ngừng nâng cao văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội; tạo nên sự phát triển đồng bộ của ba lĩnh vực trên chính là điều kiện quyết định đảm bảo cho sự phát triển toàn diện và bền vững của địa phương.

3.2.3. Nhóm các giải pháp về giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức:

Cần làm tốt công tác tuyên truyền để mọi người dân nhận thức đúng đắn về quan điểm xây dựng và phát triển văn hoá là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, các cấp, các ngành, các đoàn thể, kết hợp với xây dựng kế hoạch, tổ chức các chương trình hoạt động văn hoá, chăm lo bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sinh hoạt văn hoá của nhân dân trên địa bàn.

Cần tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền cho các phong trào, đẩy mạnh cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*”, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động ở cơ sở để phổ biến, động viên, khích lệ quần chúng nhân dân hưởng ứng, tích cực tham gia hoạt động văn hóa nghệ thuật, nâng cao chất lượng xây dựng làng văn hoá, khu phố văn hoá, gia đình văn hoá.

Tăng cường công tác quản lý văn hoá, nhất là các hoạt động về dịch vụ văn hoá ở cơ sở xã, phường; chăm lo, xây dựng, củng cố kiện toàn và đảm bảo hoạt động có hiệu quả của bộ máy làm công tác văn hoá ở cấp , xãphường.

Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục và vận động toàn xã hội thấy được ý nghĩa, vai trò, sự cần thiết của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ; nhìn nhận đúng thế mạnh, cũng như những hạn chế vốn có của giới trẻ Việt Nam, đổi mới nội dung, phương thức giáo dục thanh thiếu nhi. Lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền cần định kỳ gặp gỡ, đối thoại, nắm bắt tâm tư, tình cảm, định hướng tư tưởng, giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện vọng chính đáng và chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của thế hệ trẻ.

Chú trọng tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, gương người tốt, việc tốt trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình", phản bác các luận điệu, thông tin sai trái; tăng sức đề kháng cho thế hệ trẻ trước sự chống phá của các thế lực thù địch.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan truyền thông, nhất là các cơ quan báo chí, xuất bản của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam trong việc giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ. Khắc phục tình trạng một bộ phận báo chí, xuất bản hoạt động không đúng tôn chỉ, mục đích, làm ảnh hưởng đến nhận thức, tư tưởng của thế hệ trẻ. Chú trọng khai thác, sử dụng có hiệu quả các phương tiện truyền thông hiện đại, thành tựu khoa học - công nghệ, nhất là Internet trong công tác giáo dục thanh thiếu nhi.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục thanh thiếu nhi các cấp. Xây dựng đội ngũ làm công tác thông tin, định hướng tuyên truyền trên mạng Internet; nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, giảng viên chính trị... làm công tác giáo dục thế hệ trẻ.

KẾT LUẬN

Văn hóa là một lĩnh vực rộng lớn, đa dạng và phức tạp. Do vậy, quản lý nhà nước về văn hóa luôn phải đương đầu với nhiều thách thức, khó khăn. Để đạt được những bước đột phá trong công tác này theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) về văn hóa, đòi hỏi UBND Quận 9, cùng toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của Ngành phải có những cố gắng, nỗ lực cao, đưa văn hóa dân tộc hoạt động đúng hướng, bắt kịp thực tiễn phát triển của đất nước và xu thế hội nhập toàn cầu mạnh mẽ trên thế giới hiện nay.

Để tiếp tục đưa văn hóa vào mọi mặt đời sống của xã hội, trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển của đất nước, khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại, thời gian tới, công tác quản lý văn hóa của UBND Quận 9 phải có những giải pháp quyết liệt, mang tính đổi mới căn bản và toàn diện; *nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, bùng nổ công nghệ thông tin và truyền thông*. Đây là vấn đề rất quan trọng, quyết định đến chất lượng, hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về văn hóa. Do vậy, Quận 9 cần thay đổi cách tư duy và phương thức tổ chức, điều hành văn hóa, khắc phục bệnh quan liêu, mệnh lệnh - hành chính, chủ quan, áp đặt từ trên xuống. Mặt khác, phải đổi mới cách thức quản lý và cung ứng dịch vụ công, nhằm đề cao trách nhiệm, hiệu lực quản lý của Nhà nước; kiên quyết loại trừ cơ chế “xin - cho” trong đầu tư phục vụ văn hóa. Mọi kế hoạch phát triển văn hóa phải được xây dựng dựa trên nhu cầu, điều kiện thực tiễn và chiến lược phát triển tổng thể của Ngành và đất nước, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong công tác cải cách hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc; chú trọng hiện đại hóa công sở, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý văn hóa.

Vì văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế – xã hội. Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm

và chăm lo phát triển văn hóa, coi văn hóa là một mặt trận quan trọng trên lĩnh vực tư tưởng, góp phần to lớn vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng của dân tộc, của đất nước.

Qua luận văn này, mặc dù Học viên đã rất cố gắng trong quá trình thực hiện, tuy nhiên do kiến thức còn hạn chế, kinh nghiệm hoạt động thực tiễn chưa nhiều, vì vậy, luận văn không thể tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Học viên rất mong nhận được ý kiến đánh giá, góp ý của quý Thầy, Cô để bản thân có sửa chữa những hạn chế, thiếu sót và hoàn thiện nghiên cứu này.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, (2010), *Chỉ thị số 20/CT- BVHTTDL*, ngày 05 tháng 2 năm 2010 về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động quảng cáo, Hà Nội.
- 2- Bộ Văn hóa , Thể thao và Du lịch, (2011), *Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc thực tiễn và giải pháp*. Hà Nội.
- 3- Chính Phủ, (2006), *Nghị định số 56/2006 ND-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động quản lý thông tin*. Hà Nội.
- 4- Chính Phủ, (2006), *Nghị định số 11/2006 ND-CP về ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng*, Hà Nội.
- 5- Chính phủ, (2009), *Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 6/11/2009 về việc ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa nơi công cộng*, Hà Nội.
- 6- Chính Phủ, (2010), *Nghị định số 75/2010 ND-CP quy định xử phạt hành chính trong hoạt động văn hóa*. Hà Nội.
- 7- Hoàng Sơn Cường, (1998), *Lược sử quản lý văn hóa ở Việt Nam*, Nxb VH TT, Hà Nội.
- 8- Thành Duy, (1998), *Cơ sở khoa học và nền tảng văn hoá của tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- 9- Thành Duy, Lê Quý Đức, (2007), *Học tập tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, xây dựng nền văn hoá đạo đức ở nước ta hiện nay*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
- 10- Đảng bộ Quận 9 thành phố Hồ Chí Minh, (2013), *Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về “ xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”*.
- 11- Đảng Cộng sản Việt Nam, (1996), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb CTQG, Hà Nội.

- 12- Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- 13- Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- 14- Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- 15- Đảng Cộng sản Việt Nam (2014), *Nghị quyết 33-NQ/TW Hội nghị lần thứ chín Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*, Hà Nội.
- 16- Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- 17- Phan Hoàng Giang và Bùi Hoài Sơn, (2014), *Quản lý văn hóa trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế*, Nxb CTQG, Hà Nội.
- 18- Vũ Thị Phương Hậu (2009), *Một số vấn đề quản lý Nhà nước về văn hóa*, Nxb VHTT, Hà Nội.
- 19- Lê Văn Hoá, (1995), *Tìm hiểu nền tảng văn hoá trong tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Hà Nội.
- 20- Đỗ Huy, (2000), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển nền văn hoá mới Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- 21- Đặng Xuân Kỳ, (2005), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển văn hoá và con người*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.
- 22- Đinh Xuân Lâm, Bùi Đình Phong, (2001), *Hồ Chí Minh, văn hoá và đổi mới*, Nxb Lao Động, Hà Nội.
- 23- Phùng Quang Luyến, (2010). *Đổi mới quản lý nhà nước về văn hoá trong điều kiện hiện nay*, Nxb CTQG, Hà nội.
- 24- Hoàng Phê (1998), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- 25- Phòng Văn hóa & thông tin Quận 9, (2015,)*Báo cáo hoạt động quản lý văn hóa trong giai đoạn 2014 – 2015*.

- 26- Phòng Văn hóa & thông tin Quận 9, (2015), *Kế hoạch số 102/KH-VH&TT ngày 30/7/2015 về tổ chức các hoạt động trong dịp kỷ niệm 70 năm ngày truyền thống Ngành văn hóa.*
- 27- Quốc Hội nước CHXHCN. Việt Nam khóa 11, (2003), *Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân*, Hà Nội.
- 28- Đào Duy Tùng, (2011), *Hồ Chí Minh toàn tập* (số 3), Nxb CTQG, Hà Nội.
- 29- Võ Văn Tuyên, (2013), *Giáo trình Lý luận chung về hành chính nhà nước*, Học Viện Hành Chính Tp. Hồ Chí Minh.
- 30- UBND Quận 9, (2014), *Văn bản số 175/UBND-VH ngày 24/01/2014 về tổ chức kiểm tra bảng quảng cáo có nội dung các thương hiệu bia.*
- 31- UBND Quận 9, (2014), *Văn bản số 1570/UBND-VH ngày 27/8/2014 về tăng cường kiểm tra bằng rôn vi phạm quy định của Luật Quảng cáo.*
- 32- UBND Quận 9, (2014), *Kế hoạch số 37/KH-UBND-VH ngày 07/03/2014 về xây dựng mô hình “Khu phố không rác”.*
- 33- UBND Quận 9, (2015), *Báo cáo tình hình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và Quốc phòng an ninh giai đoạn 2014 -2015.*
- 34- UBND Quận 9, (2015), *Báo cáo tổng kết cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống Văn hóa giai đoạn 2014 – 2015.*
- 35- UBND Quận 9, (2015), *Công văn số 637/UBND-VH ngày 06/4/2015 về tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn cho các di tích.*
- 36- UBND Quận 9, (2015), *Kế hoạch số 172/KH-UBND-VH ngày 22/7/2015 về tổng kiểm tra các cơ sở hoạt động kinh doanh game.*
- 37- UBND Quận 9, (2015), *Báo cáo Tình hình phát triển Kinh tế - xã hội, Quốc phòng - an ninh năm 2015, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2016.*
- 38- UBND Quận 9, (2015), *Văn bản số 03/UBND-VH ngày 06 tháng 01 năm 2015 về kiểm tra việc mua, bán băng đĩa dạo và các xuất bản phẩm trên địa bàn quận.*
- 39- UBND Quận 9, (2015), *Văn bản số 92/UBND-VH&TT ngày 09/7/2015 về kiểm tra xử lý các hoạt động kinh doanh trò chơi thiếu nhi trá hình.*

- 40- UBND Thành phố Hồ Chí Minh, (2012), *Chỉ thị 13/2012/CT-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ.*
- 41- UNESCO, (1982), *Bản tuyên bố về những chính sách văn hóa tại Hội nghị Quốc tế Mexico*, Mexico.
- 42- Nguyễn Cửu Việt, (2008), *Giáo trình Luật Hành chính*, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb CAND. Hà Nội.
- 43- Trần Quốc Vượng, (2003), *Văn hoá Việt Nam – Tìm tòi và suy ngẫm*, Nxb Văn học, Hà Nội.
- 44- Nguyễn Như Ý, (1998), *Đại từ điển Tiếng việt*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.